



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0049617

(51)^{2022.01} A41D 1/06; A41D 31/00; A41D 27/20; (13) B
A41D 27/00; A41D 27/02

(21) 1-2022-07541

(22) 23/04/2021

(86) PCT/US2021/028978 23/04/2021

(87) WO/2021/217091 28/10/2021

(30) 63/015,339 24/04/2020 US

(45) 25/08/2025 449

(43) 27/03/2023 420A

(73) Torrid LLC (US)

18305 E. San Jose Avenue, City of Industry, California 91748, United States of America

(72) Heather A. STROBEL (US); Elizabeth MUNOZ-GUZMAN (US).

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) QUẦN CÓ CÁC TẤM VẢI LƯỚI ĐƯỢC TẠO KẾT CẤU ĐỂ TÁC DỤNG LỰC
NÉN VÀO NGƯỜI MẶC

(21) 1-2022-07541

(57) Sáng chế đề cập đến các tấm vải lưới mà tạo ra lực nén với phần cơ thể giữa ngực và thắt lưng của người mặc và hàng may mặc che bụng được trang bị các tấm vải lưới. Các tấm vải lưới có thể được tạo ra từ nguyên liệu có độ cứng vững thích hợp để cung cấp lực nén. Các tấm vải lưới bao gồm các tấm bên trái và bên phải được làm thích hợp để được khâu hoặc cách khác dán vào các phần phía trước bên trái và bên phải, lần lượt, của hàng may mặc như quần, đầm, váy, quần soóc, đồ bơi, hoặc các loại tương tự. Mỗi trong số các tấm vải lưới bên trái và bên phải bao gồm mép bên đường may được làm thích hợp để được đính vào bên đường may tương ứng của hàng may mặc che bụng, mép bên vạt cài cúc được làm thích hợp để được đính vào phần giáp mặt đối vạt cài cúc của hàng may mặc, mép eo, và mép đáy. Tấm vải lưới bên trái và/hoặc bên phải có thể là tấm lớp kép.

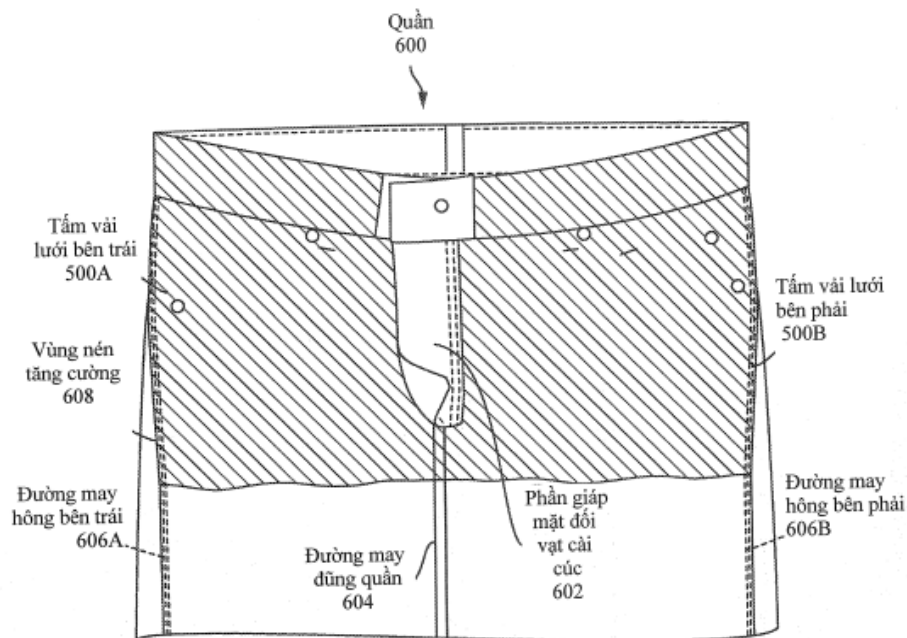


FIG. 6

Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến hàng may mặc, cụ thể hơn, đề cập đến quần và/hoặc hàng may mặc che bụng được tạo kết cấu để tạo ra lực nén chống lại phần cơ thể giữa ngực và thắt lưng của người mặc.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Quần có sẵn nhiều kiểu cách và vừa vặn mà phục vụ nhiều sở thích của người mặc. Ví dụ, quần có sẵn với nhiều loại vừa vặn từ “gầy” mà tương đối vừa vặn hình thể đến “thoải mái” mà vừa vặn tương đối lỏng lẻo. Thông thường, quần được chọn để phù hợp với sở thích chức năng (ví dụ, vừa vặn và thoải mái) và/hoặc sở thích thẩm mỹ (ví dụ, màu sắc và/hoặc họa tiết) của người mặc.

Các hình vẽ Fig. 1A, 1B, 2A và 2B mô tả các tấm vải lưới bên trái và bên phải trong tình trạng kỹ thuật trước khác nhau được điều chỉnh để được khâu vào các phần bên trái và bên phải của quần. Fig. 3 mô tả các tấm bên trái và bên phải trong tình trạng kỹ thuật trước trong các hình vẽ Fig. 2A và 2B được may thành quần.

Bây giờ đề cập đến Fig. 1A, tấm vải lưới bên trái trong tình trạng kỹ thuật trước 100A được mô tả ở trạng thái không được gấp trước khi được gấp ở đường giữa thân 114A để tạo ra lớp tấm vải lưới bên trái lớp kép trong tình trạng kỹ thuật trước đó mà sau đó có thể được may thành quần. Tấm vải lưới bên trái 100A bao gồm mép bên đường may thứ nhất 106A, mép bên vạt cài cúc thứ nhất 110A, và mép eo thứ nhất 102A. Tấm vải lưới bên trái 100A còn bao gồm mép bên đường may thứ hai 108A, mép bên vạt cài cúc thứ hai 112A, và mép eo thứ hai 104A. Tấm vải lưới bên trái 100A bao gồm đường giữa thân 114A cùng với chiều rộng tâm của tấm 100A, mà tách phần trên cùng của tấm 100A (được định ra bởi đường giữa thân 114A, mép bên đường may thứ nhất 106A, mép bên vạt cài cúc thứ nhất 110A, và mép eo thứ nhất 102A) từ phần đáy của tấm 100A (được định ra bởi đường giữa thân 114A, mép bên đường may thứ hai 108A, mép bên vạt cài cúc thứ hai 112A, và mép eo thứ hai 104A).

Phần trên cùng và phần đáy của tấm vải lưới bên trái trong tình trạng kỹ thuật trước 100A là các hình phản chiếu của nhau qua đường giữa thân 114A. Bằng cách đó, khi tấm vải lưới bên trái 100A được gấp dọc theo đường giữa thân 114A, thì phần trên cùng và phần đáy chồng lên nhau. Cụ thể hơn, khi tấm vải lưới bên trái 110A được gấp dọc theo đường giữa thân 114A, mép bên đường may thứ nhất 106A, mép bên vạt cài cúc thứ nhất 110A, và mép eo thứ nhất 102A lần lượt tương ứng với mép bên đường may thứ hai 108A, mép bên vạt cài cúc thứ hai 112A, và mép eo thứ hai 104A.

Fig. 2A mô tả tấm vải lưới bên trái được gấp trong tình trạng kỹ thuật trước 200A mà đạt được bằng cách gấp tấm vải lưới bên trái 100A trong Fig. 1A ở đường giữa thân 114A. Nếp gấp 202A được tạo ra ở đường giữa thân 114A mà có hiệu quả trở thành mép dưới của tấm vải lưới bên trái được gấp 200A. Khi được gấp, phần trên cùng và phần đáy của tấm vải lưới bên trái 100A chồng lên nhau để tạo ra tấm vải lưới lớp kép 200A. Tấm vải lưới bên trái được gấp lớp kép 200A được may vào phần mặt bên trái của quần như được minh họa trong Fig. 3.

Như được thể hiện thêm trong Fig. 1A, mép eo thứ nhất 102A của tấm vải lưới bên trái 100A có dạng lõm. Mép eo thứ hai 104A có dạng hình ảnh phản chiếu qua đường giữa thân 114A dưới dạng mép eo thứ nhất 102A.

Đối với quần cỡ 18, và trước khi được may thành hàng may mặc che bụng, thì chiều rộng mép eo thứ nhất 102A và chiều rộng mép eo thứ hai 104A là 11". Thuật ngữ "không được gắn" được sử dụng trong bản mô tả này dùng để chỉ các kích thước bất kỳ được đề xuất trong bản mô tả này cho tấm vải lưới mà ở trạng thái không được đính vào hàng may mặc che bụng. Tương tự, thuật ngữ "được gắn" được sử dụng trong bản mô tả này dùng để chỉ các kích thước bất kỳ của tấm mà ở trạng thái đang được đính vào (ví dụ, được may vào) hàng may mặc che bụng. Chiều dài không được gắn của mép bên đường may thứ nhất 106A (tức là, khoảng cách của mép bên đường may thứ nhất 106A từ mép eo thứ nhất 102A đến đường giữa thân 114A) và chiều dài không được gắn của mép bên đường may thứ hai 108A (tức là, khoảng cách của mép bên đường may thứ hai 108A từ mép eo thứ hai 104A đến đường giữa thân 114A) là 6". Do đó, chiều dài không được gắn bên đường may của tấm vải lưới bên trái lớp đôi 200A trong Fig. 2A sau khi gấp tấm vải lưới bên trái 100A ở đường giữa thân 114A cũng là 6".

Đối với quần cỡ 18, chiều dài không được gắn của mép bên vạt cài cúc thứ nhất 110A (tức là, khoảng cách của mép bên vạt cài cúc thứ nhất 110A từ mép eo thứ nhất 102A đến đường giữa thân 114A) và chiều dài không được gắn của mép bên vạt cài cúc thứ hai 112A (tức là, khoảng cách của mép bên vạt cài cúc thứ hai 112A từ mép eo thứ hai 104A đến đường giữa thân 114A) là 5,25". Do đó, chiều dài không được gắn bên vạt cài cúc của tấm vải lưới bên trái lớp đôi 200A trong Fig. 2A sau khi gấp tấm vải lưới bên trái 100A ở đường giữa thân 114A cũng là 5,25".

Như được mô tả trong Fig. 1A, mỗi mép trong số mép bên vạt cài cúc thứ nhất 110A và mép bên vạt cài cúc thứ hai 112A cùng đường thẳng. Hơn nữa, như được mô tả thêm trong Fig. 1A, mỗi mép trong số mép bên đường may thứ nhất 106A và mép bên đường may thứ hai 108A là các hình phản chiếu và tuyến tính với nhau qua đường giữa thân 114A. Cụ thể, như được thể hiện trong Fig. 1A, mép bên đường may thứ nhất 106A và mép bên đường may thứ hai 108A tạo ra góc ở giữa đó nhỏ hơn 180 độ một chút trên mặt vải. Góc dẫn đến chiều rộng nếp gấp không được gắn (tức là, chiều rộng không được gắn của đường gấp 202A của tấm vải lưới bên trái lớp đôi 200A, trong bản mô tả này cũng trở thành mép dưới của tấm 200A) mà là 0,5" lớn hơn chiều rộng eo tấm (tức là, chiều rộng không được gắn của mép eo thứ nhất 102A và mép eo thứ hai 104A). Tức là, giả định quần cỡ 18, chiều rộng không được gắn eo tấm của tấm vải lưới bên trái trong tình trạng kỹ thuật trước 100A là 11" trong khi chiều rộng nếp gấp không được gắn lớn hơn (tức là, 11,5") do góc được tạo ra giữa mép bên đường may thứ nhất 106A và mép bên đường may thứ hai 108A.

Fig. 1B mô tả tấm vải lưới bên phải trong tình trạng kỹ thuật trước 100B mà là bản đối bên phải với tấm vải lưới bên trái trong tình trạng kỹ thuật trước 100A trong Fig. 1A. Như với tấm vải lưới bên trái 100A, tấm vải lưới bên phải 100B được mô tả ở trạng thái không được gấp trước khi được gấp ở đường giữa thân 114B và may thành quần. Tấm vải lưới bên phải trong tình trạng kỹ thuật trước đó 100B bao gồm mép bên đường may thứ nhất 106B, mép bên vạt cài cúc thứ nhất 110B, và mép eo thứ nhất 102B. Tấm vải lưới bên phải 100B còn bao gồm mép bên đường may thứ hai 108B, mép bên vạt cài cúc thứ hai 112B, và mép eo thứ hai 104B. Đường giữa thân 114B xác định chiều rộng tâm của tấm 100B, mà tách phần trên cùng của tấm vải lưới bên phải 100B (được định ra bởi đường giữa thân 114B, mép bên đường may thứ nhất 106B,

mép bên vạt cài cúc thứ nhất 110B, và mép eo thứ nhất 102B) từ phần đáy của tấm vải lưới bên phải 100B (được định ra bởi đường giữa thân 114B, mép bên đường may thứ hai 108B, mép bên vạt cài cúc thứ hai 112B, và mép eo thứ hai 104B).

Như với tấm vải lưới bên trái 100A, phần trên cùng và phần đáy của tấm 100B là hình phản chiếu của nhau qua đường giữa thân 114B. Theo cách đó, nếu tấm 100B được gấp dọc theo đường giữa thân 114B, phần trên cùng và phần đáy gần như chồng lên nhau, và mép bên đường may thứ nhất 106B, mép bên vạt cài cúc thứ nhất 110B, và mép eo thứ nhất 102B lần lượt tương ứng với mép bên đường may thứ hai 108B, mép bên vạt cài cúc thứ hai 112B, và mép eo thứ hai 104B.

Mép eo thứ nhất 102B có dạng đường cong. Do phần trên cùng và phần đáy của tấm 100B là các hình phản chiếu của nhau, mép eo thứ hai 104B có dạng hình phản chiếu của mép eo thứ nhất 102B (cùng bán kính cong).

Fig. 2B mô tả tấm vải lưới bên phải được gấp lớp kép trong tình trạng kỹ thuật trước 200B mà đạt được bằng cách gấp tấm vải lưới bên phải 100B ở đường giữa thân 114B. Nếp gấp 202B được tạo ra ở đường giữa thân 114B và có hiệu quả trở thành mép dưới của tấm vải lưới bên phải lớp kép 200B. Khi được gấp, phần trên cùng và phần đáy của tấm vải lưới bên phải 100B chồng lên nhau để tạo ra tấm vải lưới lớp kép 200B. Tấm vải lưới bên phải lớp kép 200B được may vào phần mặt bên phải của quần như được minh họa trong Fig. 3.

Tấm vải lưới bên phải trong tình trạng kỹ thuật trước 100B có hình dạng và các kích thước giống như tấm vải lưới bên trái trong tình trạng kỹ thuật trước 100A, mặc dù có thể là hình phản chiếu từ bên trái sang bên phải và có thể tính đến các sự khác biệt giữa đường may bên trái của phần giáp mặt đối vạt cài cúc và đường may bên phải của phần giáp mặt đối vạt cài cúc. Tức là, đối với quần cỡ 18, và giả sử không cần tính đến các sự khác biệt giữa các mặt bên trái và bên phải của phần giáp mặt đối vạt cài cúc, chiều rộng không được gấn của mỗi trong số mép eo thứ nhất 102B và mép eo thứ hai 104B là 11", chiều dài không được gấn của mỗi trong số mép bên đường may thứ nhất 106B và mép bên đường may thứ hai 108B là 6", và chiều dài không được gấn của mỗi trong số mép bên vạt cài cúc thứ nhất 110B và mép bên vạt cài cúc thứ hai 112B là 5,25". Hơn nữa, mép bên đường may thứ nhất 106B và mép bên đường may

thứ hai 108B tạo ra góc ở giữa đó nhỏ hơn 180 một chút trên mặt vải mà là hình phản chiếu của góc được tạo ra giữa các mép bên đường may 106A, 108A của tấm vải lưới bên trái 100A), và do đó, chiều rộng nếp gấp không được gấn của tấm 100B là 11,5", tức là, 0,5" lớn hơn chiều rộng eo tấm (11").

Bây giờ đề cập đến Fig. 3, tấm vải lưới bên trái và bên phải trong tình trạng kỹ thuật trước 100A, 100B được mô tả dưới dạng được khâu vào hoặc cách khác được đính vào mặt trong của quần 300. Cụ thể hơn, tấm vải lưới bên trái 100A được gấp ở đường giữa thân 114A để thu được tấm vải lưới bên trái lớp đôi trong tình trạng kỹ thuật trước 200A, mà sau đó đường may eo của quần 300. Mép eo thứ nhất 102A và mép eo thứ hai 104A của tấm vải lưới bên trái lớp đôi 200A được may vào đường may eo của quần 300. Mép bên đường may thứ nhất 106A và mép bên đường may thứ hai 108A được may vào đường may hông bên trái 306A của quần 300. Mép bên vạt cài cúc thứ nhất 110A và mép bên vạt cài cúc thứ hai 112A được may vào mặt bên trái của phần giáp mặt đối vạt cài cúc 302 của quần 300.

Tấm vải lưới bên phải trong tình trạng kỹ thuật trước 100B được gấp ở đường giữa thân 114B để đạt được tấm vải lưới bên phải lớp đôi trong tình trạng kỹ thuật trước 200B, mà sau đó đường may eo của quần 300. Mép eo thứ nhất 102B và mép eo thứ hai 104B của tấm vải lưới bên phải lớp đôi 200B được may vào đường may eo của quần 300. Mép bên đường may thứ nhất 106B và mép bên đường may thứ hai 108B được may vào đường may hông bên phải 306B của quần 300. Hơn nữa, mép bên vạt cài cúc thứ nhất 110B và mép bên vạt cài cúc thứ hai 112B được may vào mặt bên phải của phần giáp mặt đối vạt cài cúc 302 của quần 300. Cần đánh giá cao rằng góc của phần giáp mặt đối vạt cài cúc 302 được thể hiện trong Fig. 3 như được lật lên để lộ phần cong của phần giáp mặt đối vạt cài cúc 302 bên dưới góc được lật lên.

Như được mô tả trong Fig. 3, tấm vải lưới bên trái 200A ngắn hơn so với phần giáp mặt đối vạt cài cúc phía trước 302 và ngắn hơn túi đựng bên trái 304A của quần 300, và tấm vải lưới bên phải 200B ngắn hơn phần giáp mặt đối vạt cài cúc phía trước 302 và ngắn hơn túi đựng bên phải 304B của quần 300. Do đó, đường viền của các túi đựng thường lộ rõ ở quần, nhờ đó ảnh hưởng đến tính thẩm mỹ của quần 300.

Như được lưu ý trước đó, chiều rộng không được gấn của mỗi trong số tấm vải

lưới bên trái và tấm vải lưới bên phải trong tình trạng kỹ thuật trước 200A, 200B ở đường may eo là 11", mà rộng hơn 0,5" so với đường may eo của quần 300, đường may eo của quần là 10,5". Hơn nữa, chiều rộng nếp gấp không được gấn của mỗi trong số tấm vải lưới bên trái và bên phải trong tình trạng kỹ thuật trước 200A, 200B ở mép dưới là 11,5", mà rộng hơn 0,75" so với chiều rộng của phần quần ở khoảng cách tương ứng từ đường may eo, chiều rộng của phần quần ở khoảng cách tương ứng từ đường may eo là khoảng 10,75.

Như được lưu ý trước đó, các kích thước được đề xuất ở trên là các kích thước không được gấn trước khi các tấm 200A, 200B được may thành quần 300 và bao gồm dung sai 0,5" ở mỗi mép được may. Theo đó, mỗi trong số tấm vải lưới bên trái và bên phải 200A, 200B hao 1" về chiều rộng ở eo khi mép eo thứ nhất và mép eo thứ hai được may ở đường may eo và hao 0,5" ở mỗi bên đường may và bên vạt cài cúc cũng vậy. Do đó, giả định quần cỡ 18 và các kích thước tấm không được gấn được mô tả trước đó, sau khi mỗi tấm 200A, 200B được may vào phần phía trước tương ứng của quần 300, đường eo được gấn chiều rộng của mỗi tấm là 10", chiều dài được gấn của các mép bên đường hàn là 5,5", và chiều dài được gấn của các mép bên vạt cài cúc là 4,75". Hơn nữa, sau khi được may vào quần 300, mỗi tấm trong tình trạng kỹ thuật trước 200A, 200B có chiều rộng đường gấp được gấn là 10,5" tổng mức hao là 1" bao gồm mức hao 0,5" do được may ở bên đường may và 0,5" còn lại do được may ở bên vạt cài cúc.

Như được lưu ý ở trên, sau khi được may vào quần 300, mỗi tấm trong tình trạng kỹ thuật trước 200A, 200B có chiều rộng đường may eo được gấn là 10". Ngoài ra, như được lưu ý trước đó, chiều rộng đường may eo của phần tương ứng của quần 300 là 10,5". Do đó, các tấm 200A, 200B tạo ra độ nén 0,5" ở eo mà chuyển thành khoảng độ nén 1,85% ở vị trí hông cao. Hơn nữa, như được lưu ý ở trên, sau khi được may vào quần 300, mỗi tấm trong tình trạng kỹ thuật trước 200A, 200B có chiều rộng đường gấp được gấn là 10,5". Do đó, như được lưu ý trước đó, chiều rộng của phần quần ở khoảng cách tương ứng từ đường may eo dưới dạng đường gấp là 10,75, các tấm trong tình trạng kỹ thuật trước 200A, 200B tạo ra độ nén lớn hơn (0,25") ở mép đáy ở đường eo. Mức này tương ứng với độ nén 0,91% ở hông thấp.

Ngoài ra, tấm vải lưới bên trái trong tình trạng kỹ thuật trước 200A và/hoặc tấm

vải lưới bên phải trong tình trạng kỹ thuật trước 200B có thể được tạo ra với vải phụ 308 ở mép dưới (tức là, dọc theo đường gấp) liên quan đến phần quần. Như vậy, tấm vải lưới bên trái 200A và/hoặc tấm vải lưới bên phải 200B có thể được tạo ra dễ dàng ở mép dưới sao cho các tấm không bị kéo căng ở nếp gấp khi đặt phẳng, nhưng thậm chí tạo ra độ nén nhỏ hơn.

Cần có các tấm tạo ra độ nén được cải thiện và tạo hình cải thiện có thể có mà không ảnh hưởng đến sự thoải mái của người mặc.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Các phương án theo sáng chế đề cập đến các tấm vải lưới mà tạo ra lực nén với phần cơ thể giữa ngực và thắt lưng của người mặc và hàng may mặc che bụng được trang bị các tấm vải lưới. Theo một số phương án, các tấm vải lưới được tạo ra từ nguyên liệu có độ cứng vững thích hợp để tạo ra lực nén, ví dụ, độ cứng vững lớn hơn nguyên liệu may mặc mà nó được dính vào. Theo một số phương án, các tấm vải lưới bao gồm các tấm bên trái và bên phải được làm thích hợp để được khâu hoặc cách khác dán vào các phần phía trước bên trái và bên phải, lần lượt, của hàng may mặc như quần (ví dụ, quần chất liệu bò), đầm, váy, quần soóc, đồ bơi, hoặc các loại tương tự. Để dễ giải thích, các phương án ví dụ được mô tả trong bản mô tả này sử dụng quần làm hàng may mặc ví dụ và đường khâu làm ví dụ phương tiện ví dụ dính vải lưới vào hàng may mặc. Tuy nhiên, cần đánh giá cao rằng, các phương án theo sáng chế có thể áp dụng cho các loại hàng may mặc khác, và các cơ chế khác với may có thể được sử dụng để dính vải lưới vào hàng may mặc bao gồm, mà không giới hạn, băng dính, keo, hoặc loại kết dính khác.

Theo một hoặc nhiều phương án, tấm vải lưới được tạo kết cấu để tác dụng lực nén vào người mặc hàng may mặc che bụng khi tấm vải lưới được dính vào hàng may mặc che bụng được bộc lộ. Tấm vải lưới bao gồm mép bên vạt cài cúc thứ nhất được làm thích hợp để được dính vào phần giáp mặt đối vạt cài cúc của hàng may mặc che bụng, mà mép bên vạt cài cúc thứ nhất ít nhất dài bằng phần giáp mặt đối vạt cài cúc của hàng may mặc che bụng; mép bên đường may thứ nhất đối diện mép bên vạt cài cúc thứ nhất và có dạng đường cong; mép eo thứ nhất; và mép dưới đối diện mép eo thứ nhất. Mép bên đường may thứ nhất được làm thích hợp để được dính vào đường

may hông thứ nhất của hàng may mặc che bụng và mép eo thứ nhất được làm thích hợp để được đính vào đường may eo của hàng may mặc che bụng.

Theo một số phương án, dạng đường cong của mép bên đường may thứ nhất rõ rệt hơn so với đường cong hàng may mặc dọc theo đường may hông thứ nhất của hàng may mặc che bụng. Theo một số phương án, dạng đường cong của mép bên đường may thứ nhất là dạng đường cong thu gọn theo hướng của mép eo thứ nhất đến mép đáy.

Theo một số phương án, mép eo thứ nhất cũng có dạng đường cong.

Theo một số phương án, mép bên vạt cài cúc thứ nhất gần như thẳng.

Theo một số phương án, tấm vải lưới bao gồm tấm vải lưới lớp kép.

Theo một số phương án, tấm vải lưới còn bao gồm mép bên vạt cài cúc thứ hai giao với mép bên vạt cài cúc thứ nhất ở đường giữa thân của tấm vải lưới; mép bên đường may thứ hai giao với mép bên đường may thứ nhất ở đường giữa thân; và mép eo thứ hai. Theo một số phương án, mép dưới của tấm vải lưới được định ra bởi nếp gấp mà được tạo ra khi tấm vải lưới được gấp ở đường giữa thân, nhờ đó tạo ra tấm vải lưới lớp kép.

Theo một số phương án, tấm vải lưới lớp kép bao gồm túi đựng gắn liền.

Theo một số phương án, mép eo thứ nhất, mép bên đường may thứ nhất, mép bên vạt cài cúc thứ nhất, và đường giữa thân định ra phần trên cùng của tấm vải lưới; mép eo thứ hai, mép bên đường may thứ hai, mép bên vạt cài cúc thứ hai, và đường giữa thân định ra phần đáy của tấm vải lưới; và phần trên cùng và phần đáy gần như chồng lên nhau khi tấm vải lưới được gấp ở đường giữa thân.

Theo một số phương án, mép eo thứ nhất, mép bên đường may thứ nhất, và mép bên vạt cài cúc thứ nhất gần như lần lượt tương ứng với mép eo thứ hai, mép bên đường may thứ hai, và mép bên vạt cài cúc thứ hai, khi tấm vải lưới được gấp ở đường giữa thân.

Theo một số phương án, mép bên đường may thứ nhất và mép bên vạt cài cúc

thứ nhất của tấm vải lưới dài hơn phần giáp mặt đối vật cài cúc của hàng may mặc che bụng sao cho mép đáy nằm bên dưới đầu đáy của phần giáp mặt đối vật cài cúc khi tấm vải lưới được dính vào hàng may mặc che bụng.

Theo một số phương án, mép bên đường may thứ nhất và mép bên vật cài cúc thứ nhất của tấm vải lưới dài hơn phần giáp mặt đối vật cài cúc của hàng may mặc che bụng sao cho mép đáy của tấm vải lưới nằm bên dưới mép đáy của túi đựng khi tấm vải lưới được dính vào hàng may mặc che bụng.

Theo một hoặc nhiều phương án, quần có các tấm vải lưới được tạo kết cấu để tác dụng lực nén vào người mặc quần được bộc lộ. Quần có đường may eo, phần giáp mặt đối vật cài cúc có đường may phần giáp mặt đối vật cài cúc bên trái và đường may phần giáp mặt đối vật cài cúc bên phải, đường may hông bên trái, và đường may hông bên phải. Quần còn bao gồm tấm vải lưới bên trái và tấm vải lưới bên phải. Tấm vải lưới bên trái bao gồm mép bên vật cài cúc bên trái thứ nhất được làm thích hợp để được dính vào đường may phần giáp mặt đối vật cài cúc bên trái, mà mép bên vật cài cúc bên trái thứ nhất ít nhất dài bằng phần giáp mặt đối vật cài cúc; mép bên đường may bên trái thứ nhất được làm thích hợp để được dính vào đường may hông bên trái và có dạng đường cong; mép eo bên trái thứ nhất được làm thích hợp để được dính vào đường may eo; và mép đáy bên trái thứ nhất đối diện mép eo bên trái. Tấm vải lưới bên phải bao gồm mép bên vật cài cúc bên phải thứ nhất được làm thích hợp để được dính vào đường may phần giáp mặt đối vật cài cúc bên phải, mà mép bên vật cài cúc bên phải thứ nhất ít nhất dài bằng phần giáp mặt đối vật cài cúc; mép bên đường may bên phải thứ nhất được làm thích hợp để được dính vào đường may hông bên phải và có dạng đường cong; mép eo bên phải thứ nhất được làm thích hợp để được dính vào đường may eo; và mép đáy bên phải thứ nhất đối diện mép eo bên phải.

Theo một số phương án, dạng đường cong của mỗi trong số mép bên đường may bên trái thứ nhất và mép bên đường may bên phải thứ nhất là dạng đường cong thu gọn theo hướng của mép eo thứ nhất đến mép đáy.

Theo một số phương án, dạng đường cong của mép bên đường may bên trái thứ nhất và/hoặc dạng đường cong của mép bên đường may bên phải thứ nhất rõ rệt hơn so với đường cong hàng may mặc dọc theo đường may hông bên trái hoặc đường may

hông bên phải, tương ứng.

Theo một số phương án, mỗi trong số tám vải lưới bên trái và bên phải bao gồm vải lưới lớp kép.

Theo một số phương án, tám vải lưới bên trái còn bao gồm mép bên vạt cài cúc bên trái thứ hai giao với mép bên vạt cài cúc bên trái thứ nhất ở đường giữa thân của tám vải lưới bên trái; mép bên đường may bên trái thứ hai giao với mép bên đường may bên trái thứ nhất ở đường giữa thân; và mép eo bên trái thứ hai. Theo một số phương án, mép đáy bên trái được định ra bởi nếp gấp mà được tạo ra khi tám vải lưới bên trái được gấp ở đường giữa thân, nhờ đó tạo ra tám vải lưới bên trái lớp kép.

Tương tự, theo một số phương án, tám vải lưới bên phải có thể còn bao gồm mép bên vạt cài cúc bên trái thứ hai giao với mép bên vạt cài cúc bên trái thứ nhất ở đường giữa thân của tám vải lưới bên trái; mép bên đường may bên trái thứ hai giao với mép bên đường may bên trái thứ nhất ở đường giữa thân; và mép eo bên trái thứ hai. Theo một số phương án, mép đáy bên phải được định ra bởi nếp gấp mà được tạo ra khi tám vải lưới bên phải được gấp ở đường giữa thân, nhờ đó tạo ra tám vải lưới bên trái lớp kép.

Theo một số phương án, tám vải lưới bên trái lớp kép và/hoặc tám vải lưới bên phải lớp kép bao gồm túi đựng gắn liền.

Theo một số phương án, mỗi trong số mép bên đường may bên trái thứ nhất, mép bên đường may bên phải thứ nhất, mép bên vạt cài cúc bên trái thứ nhất và mép bên vạt cài cúc bên phải thứ nhất dài hơn phần giáp mặt đối vạt cài cúc của quần sao cho mỗi trong số mép đáy bên trái và mép đáy bên phải nằm dưới đầu đáy của phần giáp mặt đối vạt cài cúc khi được dính vào quần.

Theo một số phương án, mỗi trong số mép bên đường may bên trái thứ nhất, mép bên đường may bên phải thứ nhất, mép bên vạt cài cúc bên trái thứ nhất và mép bên vạt cài cúc bên phải thứ nhất dài hơn túi đựng của quần sao cho mỗi trong số mép đáy bên trái và mép đáy bên phải nằm dưới mép đáy của túi đựng khi được dính vào quần.

Các dấu hiệu kỹ thuật này và các dấu hiệu kỹ thuật khác của các vật dụng sản

xuất được bộc lộ trong bản mô tả này sẽ trở nên rõ ràng khi xem xét phần mô tả dưới đây và các điểm yêu cầu bảo hộ kèm theo có tham chiếu đến các hình vẽ kèm theo, tất cả các dấu hiệu kỹ thuật này tạo thành một phần của sáng chế này, trong đó các số tham chiếu giống nhau ký hiệu các bộ phận tương ứng trong các các hình vẽ khác nhau. Tuy nhiên, cần phải hiểu rõ rằng, các hình vẽ chỉ nhằm mục đích minh họa và mô tả chứ không nhằm mục đích định nghĩa các giới hạn của sáng chế.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Fig. 1A mô tả tấm vải lưới bên trái trong tình trạng kỹ thuật trước.

Fig. 1B mô tả tấm vải lưới bên phải trong tình trạng kỹ thuật trước.

Fig. 2A mô tả tấm vải lưới đôi bên trái thu được bằng cách gấp tấm vải lưới bên trái trong Fig. 1A dọc theo đường giữa thân.

Fig. 2B mô tả tấm vải lưới đôi bên phải thu được bằng cách gấp tấm vải lưới bên trái trong Fig. 1C dọc theo đường giữa thân.

Fig. 3 mô tả các tấm vải lưới bên trái đôi bên trái và bên phải trong các hình vẽ Fig. 2A và 2C được may thành một chiếc quần ví dụ theo một số phương án.

Fig. 4A mô tả tấm vải lưới bên trái theo một số phương án.

Fig. 4B mô tả tấm vải lưới bên phải theo một số phương án trong Fig. 4A.

Fig. 5A mô tả tấm vải lưới đôi bên trái thu được bằng cách gấp tấm vải lưới bên trái trong Fig. 4A dọc theo đường giữa thân.

Fig. 5B mô tả tấm vải lưới đôi bên phải thu được bằng cách gấp tấm vải lưới bên trái trong Fig. 4B dọc theo đường giữa thân.

Fig. 6 mô tả các tấm vải lưới bên trái đôi bên trái và bên phải trong các hình vẽ Fig. 5A và 5B được may thành một chiếc quần ví dụ theo một số phương án.

Fig. 7 mô tả tấm vải lưới với túi đựng gắn liền theo một số phương án thay thế.

Fig. 8 mô tả tấm vải lưới trong Fig. 7 với túi đựng gắn liền khi được gấp dọc

theo đường giữa thân và may thành một chiếc quần ví dụ theo một số phương án thay thế.

Mô tả chi tiết sáng chế

Các hàng may mặc khác nhau được sản xuất với nhiều kích cỡ, độ vừa vặn, kiểu dáng, v.v. để phù hợp với sở thích về chức năng (ví dụ, vừa vặn và/hoặc thoải mái) và/hoặc các sở thích thẩm mỹ (ví dụ, màu sắc và/hoặc họa tiết) của nhiều nhóm người tiêu dùng khác nhau. Một số hàng may mặc có sẵn với nhiều loại vừa vặn/kiểu cách khác nhau, từ vừa khít đến vừa vặn bình thường, đến vừa vặn lỏng lẻo, đến vừa vặn quá khổ. Mặc dù có nhiều lựa chọn về độ vừa vặn, nhưng quần thông thường và các hàng may mặc che bụng khác như váy, đầm, quần soóc, đồ bơi, hoặc các loại tương tự v.v., không mang lại lợi ích làm phẳng bụng cho người mặc.

Theo một số phương án, các tấm vải lưới theo các phương án của sáng chế được làm thích hợp để được may vào các hàng may mặc che bụng có nhiều loại vừa vặn/kiểu cách/kích cỡ. Như vậy, người tiêu dùng có thể mua hàng may mặc che bụng, ví dụ, quần mang lại sự thoải mái/vừa vặn mong muốn và đồng thời cũng mang lại độ nén do độ cứng vững của các tấm vải lưới được may trong đó. Theo một số phương án, các tấm vải lưới có thể tạo độ nén mà không làm thay đổi sự thoải mái, kiểu cách, vẻ ngoài và/hoặc cảm giác của hàng may mặc che bụng.

Các hình vẽ Fig. 4A, 4B, 5A và 5B mô tả các tấm vải lưới bên trái và bên phải theo một số phương án của sáng chế. Fig. 6 mô tả các tấm vải lưới bên trái và bên phải theo các phương án được thể hiện trong Fig. 5A và 5B được may thành quần. Bởi vì chiều dài tăng lên và hình dạng thay đổi của các tấm vải lưới bên trái và bên phải so với các tấm trong tình trạng kỹ thuật trước được mô tả trước đó, các tấm vải lưới bên trái và bên phải theo nhiều phương án của sáng chế đã được phát hiện để tạo ra các hiệu quả làm phẳng bụng và/hoặc các hiệu quả tạo hình bụng, mà không ảnh hưởng đến sự thoải mái.

Trước hết, đề cập đến Fig. 4A, tấm vải lưới bên trái 400A theo một phương án của sáng chế được mô tả ở trạng thái không được gấp trước khi được gấp ở đường giữa thân 414A và may thành hàng may mặc che bụng như quần. Tấm vải lưới bên trái 400A bao gồm mép bên đường may thứ nhất 406B, mép bên vạt cài cúc thứ nhất

410A, và mép eo thứ nhất 402A. Tấm vải lưới bên trái 400A còn bao gồm mép bên đường may thứ hai 408A, mép bên vạt cài cúc thứ hai 412A, và mép eo thứ hai 404A. Ngoài ra, tấm vải lưới bên trái 400A bao gồm đường giữa thân 414A xác định chiều rộng tâm của tấm 400A, và tách phần trên cùng của tấm 400A (được định ra bởi đường giữa thân 414A, mép bên đường may thứ nhất 406A, mép bên vạt cài cúc thứ nhất 410A, và mép eo thứ nhất 402A) từ phần đáy của tấm 400A (được định ra bởi đường giữa thân 414A, mép bên đường may thứ hai 408A, mép bên vạt cài cúc thứ hai 412A, và mép eo thứ hai 404A).

Theo một số phương án, phần trên cùng và phần đáy của tấm 400A là các hình phản chiếu của nhau qua đường giữa thân 414A. Theo cách đó, khi tấm 400A được gấp dọc theo đường giữa thân 414A, thì phần trên cùng và phần đáy gần như chồng lên nhau. Hơn nữa, khi tấm 400A được gấp dọc theo đường giữa thân 414A, mép bên đường may thứ nhất 406A, mép bên vạt cài cúc thứ nhất 410A, và mép eo thứ nhất 402A có thể gần như lần lượt tương ứng với mép bên đường may thứ hai 408A, mép bên vạt cài cúc thứ hai 412A, và mép eo thứ hai 404A.

Fig. 5A mô tả tấm vải lưới bên trái được gấp lớp kép 500A mà đạt được bằng cách gấp tấm vải lưới bên trái 400A ở đường giữa thân 414A. Nếp gấp 502A được tạo ra ở đường giữa thân 414A mà có hiệu quả trở thành mép đáy của tấm vải lưới bên trái được gấp lớp kép 500A. Khi được gấp, phần trên cùng và phần đáy của tấm vải lưới bên trái 400A chồng lên nhau để tạo ra tấm vải lưới bên trái lớp kép 500A. Tấm vải lưới bên trái lớp kép 500A được làm thích hợp để được may vào phần mặt bên trái tương ứng của hàng may mặc che bụng, ví dụ quần, như được minh họa trong Fig. 6.

Như được thể hiện trong Fig. 4A, mép eo thứ nhất 402A của tấm vải lưới bên trái 400A có thể có dạng lõm. Mép eo thứ nhất 402A được mô tả là có đường cong ít rõ rệt (tức là, bán kính cong lớn hơn) so với mép eo thứ nhất 102A của tấm vải lưới bên trái trong tình trạng kỹ thuật trước 100A. Tuy nhiên, theo một số phương án, mép eo thứ nhất 402A có thể có đường cong rõ rệt hơn (ví dụ, bán kính cong nhỏ hơn) hoặc đường cong ít rõ rệt (ví dụ, bán kính cong lớn hơn hoặc có thể là mép thẳng) so với cái được thể hiện. Mép eo thứ nhất 402A có thể được tạo ra với đường cong mà đặt vào vị trí với hình dạng đường may eo của hàng may mặc che bụng mà nó sẽ được đính. Mép eo thứ hai 404A có thể là hình phản chiếu của mép eo thứ nhất 402A (hình phản chiếu

có cùng hình dạng hoặc gần như có cùng hình dạng) qua đường giữa thân 414A. Theo các phương án khác, mép eo thứ nhất 402A và mép eo thứ hai 404A có thể có các hình dạng khác nhau. Ví dụ, theo một số phương án, một trong số mép eo thứ nhất 402A hoặc mép eo thứ hai 404A có thể gần như thẳng trong khi mép eo kia được làm cong.

Theo một số phương án, đối với hàng may mặc che bụng có cùng cỡ như được thảo luận liên quan đến các tấm trong tình trạng kỹ thuật trước, ví dụ, cỡ 18, mép eo thứ nhất 402A và mép eo thứ hai 404B cho phương án hình phản chiếu có thể có chiều rộng không được gán là khoảng 10,5". Do đó, chiều rộng không được gán của mép eo thứ nhất 402A và mép eo thứ hai 404A có thể được giảm xuống khoảng 0,5" đối với cùng một quần (kiểu dáng và cỡ) so với chiều rộng không được gán của mép eo thứ nhất 102A và mép eo thứ hai 104A của tấm vải lưới bên trái trong tình trạng kỹ thuật trước 100A.

Theo một số phương án, đối với cùng một quần (kiểu dáng và cỡ) như được mô tả liên quan đến trong tình trạng kỹ thuật trước, chiều dài không được gán của mép bên đường may thứ nhất 406A (tức là, khoảng cách của mép bên đường may thứ nhất 406A từ mép eo thứ nhất 402A đến đường giữa thân 414A) và chiều dài không được gán của mép bên đường may thứ hai 408A (tức là, khoảng cách của mép bên đường may thứ hai 408A từ mép bên đường may thứ hai 404A đến đường giữa thân 414A) cho phương án hình phản chiếu có thể là khoảng 8". Do đó, chiều dài không được gán của mép bên đường may thứ nhất 406A và mép bên đường may thứ hai 408A của tấm vải lưới bên trái 400A theo các phương án của sáng chế có thể được làm tăng lên khoảng 2" so với chiều dài không được gán của mép bên đường may thứ nhất 106A và mép bên đường may thứ hai 108A của tấm vải lưới bên trái trong tình trạng kỹ thuật trước 100A. Do các phần trên cùng và phần đáy của tấm vải lưới bên trái 400A là các hình phản chiếu, chiều dài mép đường may của tấm vải lưới bên trái lớp đôi 500A trong Fig. 5A được tạo ra từ việc gấp tấm 400A ở đường giữa thân 414A có thể là khoảng 8".

Theo một số phương án, chiều dài không được gán của mép bên vạt cài cúc thứ nhất 410A (tức là, khoảng cách của mép bên vạt cài cúc thứ nhất 410A từ mép eo thứ nhất 402A đến đường giữa thân 414A) có thể là khoảng 7-1/4". Mép bên vạt cài cúc thứ hai 412A cho phương án hình phản chiếu (tức là, khoảng cách của mép bên vạt cài

cúc thứ hai 412A từ mép eo thứ hai 404A đến đường giữa thân 414A) cũng có thể có chiều dài không được gắn là khoảng 7-1/4". Do đó, chiều dài không được gắn của mép bên vạt cài cúc thứ nhất 410A và mép bên vạt cài cúc thứ hai 412A có thể được tăng lên khoảng 2" cho cùng một hàng may mặc (kiểu dáng và cỡ) so với chiều dài không được gắn của mép bên vạt cài cúc thứ nhất 110A và mép bên vạt cài cúc thứ hai 112A của tấm vải lưới bên trái trong tình trạng kỹ thuật trước 100A. Do các phần trên cùng và phần đáy của tấm vải lưới bên trái 400A là các hình phản chiếu, chiều dài mép vạt cài cúc không được gắn của tấm vải lưới bên trái lớp đôi 500A được tạo ra từ việc gấp tấm 400A ở đường giữa thân 414A có thể là khoảng 7-1/4".

Do đó, hàng may mặc che bụng như quần, tấm vải lưới lớp kép 500A theo một số phương án sẽ kéo dài bên dưới các túi đựng và phần giáp mặt đối vạt cài cúc của tấm, không giống các tấm trong tình trạng kỹ thuật trước như được mô tả trong bản mô tả này. Bằng cách đi xuống bên dưới các túi đựng và phần giáp mặt đối vạt cài cúc, các tấm vải lưới theo các phương án của sáng chế này đạt được các lợi ích về nén và tạo hình bổ sung trong khi cũng làm cho đường viền túi đựng bất kỳ ít nhìn thấy hơn.

Như được mô tả trong Fig. 4A, mỗi mép trong số mép bên vạt cài cúc thứ nhất 410A và mép bên vạt cài cúc thứ hai 412A có thể là thẳng và các hình phản chiếu của nhau qua đường giữa thân 414A. Theo một số phương án, mép bên vạt cài cúc thứ nhất 410A và mép bên vạt cài cúc thứ hai 412A có thể cùng đường thẳng. Theo các phương án khác, mép bên vạt cài cúc thứ nhất 410A và mép bên vạt cài cúc thứ hai 412A có thể không cùng đường thẳng, nghĩa là, thay vào đó góc có thể được tạo ra ở giữa đó lớn hơn hoặc nhỏ hơn 180 độ trên mặt vải.

Như được thể hiện thêm trong Fig. 4A, mỗi mép trong số mép bên đường may thứ nhất 406A và mép bên đường may thứ hai 408A có thể có tạo hình mà cung cấp các lợi ích tạo hình cho người mặc. Theo một số phương án, mỗi mép trong số mép bên đường may thứ nhất 406A và mép bên đường may thứ hai 408A có thể có dạng đường cong thu gọn, sao cho đường cong thu gọn chỉ làm cho chiều rộng giảm xuống theo hướng từ mép eo đến nếp gấp. Theo một số phương án, mỗi mép trong số mép bên đường may thứ nhất 406A và mép bên đường may thứ hai 408A có thể có dạng đường cong tăng lên và thu gọn, sao cho đường cong trước hết tăng lên theo chiều rộng trước khi sau đó thu gọn theo chiều rộng theo hướng từ eo đến nếp gấp. Theo một

số phương án, mép bên đường may thứ hai 408A có thể là hình phản chiếu của mép bên đường may thứ nhất 406A, có đường cong giống hệt hoặc gần như giống mặc dù là hình phản chiếu qua đường giữa thân 414A. Theo các phương án khác, mép bên đường may thứ nhất 406A và mép bên đường may thứ hai 408A có thể có các hình dạng khác nhau. Ví dụ, một trong số mép bên đường may thứ nhất 406A hoặc mép bên đường may thứ hai 408A có thể gần như thẳng trong khi mép kia có thể được làm cong. Theo một số phương án, mép bên đường may thứ nhất 406A và/hoặc mép bên đường may thứ hai 408A có thể có đường cong rõ rệt hơn hoặc ít rõ rệt so với được mô tả trong Fig. 4A, để điều chỉnh độ nén và/hoặc tạo hình qua vùng hông. Theo một số phương án, ví dụ, theo phương án đường cong thu gọn, chiều rộng nếp gấp không được gấn (tức là, chiều rộng nếp gấp 502A của tấm vải lưới bên trái lớp đôi 500A) có thể là khoảng 1" nhỏ hơn chiều rộng eo không được gấn (tức là, chiều rộng của mép eo thứ nhất 402A hoặc mép eo thứ hai 404A). Do đó, giả định rằng chiều rộng eo không được gấn của tấm 500A mà là khoảng 10,5", chiều rộng nếp gấp không được gấn của tấm 500A có thể là khoảng 9,5".

Fig. 4B mô tả tấm vải lưới bên phải 400B mà là tấm lưới bên phải bản đối với tấm vải lưới bên trái 400A theo các phương án của sáng chế. Như với tấm vải lưới bên trái 400A được mô tả trong Fig. 4A, tấm vải lưới bên phải 400B được mô tả ở trạng thái không được gấp trước khi được gấp ở đường giữa thân 414B và may thành hàng may mặc che bụng như quần. Tấm vải lưới bên phải 400B bao gồm mép bên đường may thứ nhất 406B, mép bên vạt cài cúc thứ nhất 410B, và mép eo thứ nhất 402B. Tấm vải lưới bên phải 400B còn bao gồm mép bên đường may thứ hai 408B, mép bên vạt cài cúc thứ hai 412B, và mép eo thứ hai 404B. Đường giữa thân 414B kéo dài qua chiều rộng tâm của tấm 400B, mà tách phần trên cùng của tấm 400B (được định ra bởi đường giữa thân 414B, mép bên đường may thứ nhất 406B, mép bên vạt cài cúc thứ nhất 410B, và mép eo thứ nhất 402B) từ phần đáy của tấm 400B (được định ra bởi đường giữa thân 414B, mép bên đường may thứ hai 408B, mép bên vạt cài cúc thứ hai 412B, và mép eo thứ hai 404B).

Như với tấm vải lưới bên trái 400A, phần trên cùng và phần đáy của tấm 400B có thể là các hình phản chiếu của nhau qua đường giữa thân 414B. Theo cách đó, nếu tấm 400B được gấp dọc theo đường giữa thân 414B, phần trên cùng và phần đáy gần

như chồng lên nhau, và mép bên đường may thứ nhất 406B, mép bên vạt cài cúc thứ nhất 410B, và mép eo thứ nhất 402B lần lượt tương ứng với mép bên đường may thứ hai 408B, mép bên vạt cài cúc thứ hai 412B, và mép eo thứ hai 404B.

Fig. 5B mô tả tấm vải lưới bên phải được gấp lớp kép 500B mà đạt được bằng cách gấp tấm vải lưới bên phải 400B ở đường giữa thân 414B. Đường gấp 502B được tạo ra ở đường giữa thân 414B. Đường gấp 502B có hiệu quả trở thành mép dưới của tấm vải lưới bên phải được gấp 500B. Khi được gấp, phần trên cùng và phần đáy của tấm vải lưới bên phải 400B chồng lên nhau để tạo ra tấm vải lưới lớp kép 500B. Tấm vải lưới bên phải lớp kép 500B được làm thích hợp để được may vào phần mặt bên trái của hàng may mặc che bụng, như quần, như được minh họa trong Fig. 6.

Giống như tấm vải lưới bên trái 400A, mép eo thứ nhất 402B được mô tả là có đường cong ít rõ rệt (tức là, bán kính cong lớn hơn) so với mép eo thứ nhất 102B của tấm vải lưới bên phải trong tình trạng kỹ thuật trước 100B. Tuy nhiên, theo một số phương án, mép eo thứ nhất 402B có thể có đường cong rõ rệt hơn (ví dụ, bán kính cong nhỏ hơn) hoặc đường cong ít rõ rệt (ví dụ, bán kính cong lớn hơn hoặc có thể là mép thẳng). Mép eo thứ nhất 402B có thể có đường cong mà đặt vào vị trí với hình dạng đường may eo của hàng may mặc che bụng mà nó sẽ được đính lên trên đó. Mép eo thứ hai 404B có thể là hình phản chiếu của mép eo thứ nhất 402B (hình phản chiếu có cùng hình dạng hoặc gần như có cùng hình dạng). Theo các phương án khác, mép eo thứ nhất 402B và mép eo thứ hai 404B có thể có các hình dạng khác nhau. Ví dụ, theo một số phương án, một trong số mép eo thứ nhất 402B hoặc mép eo thứ hai 404B có thể gần như thẳng trong khi mép eo kia được làm cong.

Giống như tấm vải lưới bên trái 400A, mỗi mép trong số mép bên đường may thứ nhất 406B và mép bên đường may thứ hai 408B có thể có tạo hình mà cung cấp các lợi ích tạo hình cho người mặc. Theo một số phương án, như được thể hiện trong Fig. 4B, mỗi mép trong số mép bên đường may thứ nhất 406B và mép bên đường may thứ hai 408B có thể có dạng đường cong thu gọn, sao cho đường cong này chỉ làm cho chiều rộng giảm xuống theo hướng từ mép eo đến nếp gấp. Theo một số phương án, mỗi mép trong số mép bên đường may thứ nhất 406B và mép bên đường may thứ hai 408B có thể có dạng đường cong tăng lên và thu gọn, sao cho đường cong trước hết tăng lên theo chiều rộng trước khi thu gọn theo chiều rộng theo hướng từ eo đến nếp

gấp. Theo một số phương án, mép bên đường may thứ hai 408B có thể là hình phản chiếu của mép bên đường may thứ nhất 406B, có đường cong giống hệt hoặc gần như giống mặc dù là hình phản chiếu. Theo các phương án khác, mép bên đường may thứ nhất 406B và mép bên đường may thứ hai 408B có thể có các hình dạng khác nhau. Ví dụ, một trong số mép bên đường may thứ nhất 406B hoặc mép bên đường may thứ hai 408B có thể gần như thẳng trong khi mép kia có thể được làm cong. Theo một số phương án, mép bên đường may thứ nhất 406B và/hoặc mép bên đường may thứ hai 408B có thể có đường cong rõ rệt hơn hoặc ít rõ rệt so với cái được mô tả trong Fig. 4B, để điều chỉnh độ nén và/hoặc tạo hình qua vùng hông.

Như được thể hiện trong Fig. 4B, tấm vải lưới bên phải 400B có thể có hình dạng và các kích thước giống hệt hoặc gần như giống như tấm vải lưới bên trái 400A, mặc dù các tấm vải lưới bên trái đến bên phải 400A, 400B là các hình phản chiếu của nhau và cũng có thể tính đến các sự khác biệt giữa đường may bên trái của phần giáp mặt đối vật cài cúc và đường may bên phải của phần giáp mặt đối vật cài cúc. Tức là, theo một số phương án, các hình dạng của các tấm vải lưới bên trái và bên phải 400A, 400B có thể khác nhau để tính đến các thuộc tính của hàng may mặc che bụng, ví dụ, phần giáp mặt đối vật cài cúc của quần.

Cụ thể, theo một số phương án, mép eo thứ nhất 402B, mép eo thứ hai 404B, mép bên đường may thứ nhất 406B, mép bên đường may thứ hai 408B, mép bên vật cài cúc thứ nhất 410B, và mép bên vật cài cúc thứ hai 412B của tấm vải lưới bên phải 400B có thể có các kích thước không được gắn ví dụ tương tự như được bộc lộ trước đó liên quan đến mép eo thứ nhất 402A, mép eo thứ hai 404A, mép bên đường may thứ nhất 406A, mép bên đường may thứ hai 408A, mép bên vật cài cúc thứ nhất 410A, và mép bên vật cài cúc thứ hai 412A của tấm vải lưới bên trái 400A theo các phương án. Hơn nữa, tương tự với tấm vải lưới bên trái 400A, các đường cong của mép bên đường may thứ nhất 406B và mép bên đường may thứ hai 408B của tấm vải lưới bên phải 400B cho phương án đường cong thu gọn dẫn đến chiều rộng nếp gấp không được gắn (tức là, chiều rộng của nếp gấp 502B của tấm vải lưới bên phải lớp kép 500B) mà nhỏ hơn khoảng 1" so với chiều rộng eo không được gắn (tức là, chiều rộng của mép eo thứ nhất 402B và mép eo thứ hai 404B).

Cụ thể hơn, đối với quần cỡ 18, và giả sử không cần tính đến các sự khác biệt

giữa các mặt bên trái và bên phải của phần giáp mặt đối vật cài cúc, chiều rộng không được gấn của mỗi trong số mép eo thứ nhất 402B và mép eo thứ hai 404B là khoảng 10,5", chiều dài không được gấn của mỗi trong số mép bên đường may thứ nhất 406B và mép bên đường may thứ hai 408B là khoảng 8", và chiều dài không được gấn của mỗi trong số mép bên vật cài cúc thứ nhất 410B và mép bên vật cài cúc thứ hai 412B là khoảng 7,25". Hơn nữa, do dạng đường cong của mép bên đường may thứ nhất và thứ hai 406B, 408B, chiều rộng nếp gấp không được gấn 100B là khoảng 9,5", tức là, khoảng 1" nhỏ hơn chiều rộng eo không được gấn của tấm (10,5").

Bây giờ đề cập đến Fig. 6, tấm vải lưới bên trái 400A và tấm vải lưới bên phải 400B theo các phương án của sáng chế được mô tả là được khâu vào hoặc cách khác được đính vào mặt trong của quần ví dụ 600. Cụ thể hơn, tấm vải lưới bên trái 400A được gấp ở đường giữa thân 414A để thu được tấm vải lưới bên trái lớp đôi 500A, mà sau đó đường may eo của quần 600. Theo một số phương án, mép eo thứ nhất 400A và mép eo thứ hai 404A của tấm vải lưới bên trái lớp đôi 500A được may vào đường may eo của quần 400. Theo một số phương án, tấm vải lưới bên trái 400A có thể được nói lồng ở đường may eo của quần 600. Ngoài ra, theo một số phương án, mép bên đường may thứ nhất 406A và mép bên đường may thứ hai 408A được may vào bên đường may bên trái của quần 600, hoặc cụ thể hơn, được may dọc theo đường may hông bên trái 606A của quần 600. Hơn nữa, theo một số phương án, mép bên vật cài cúc thứ nhất 410A và mép bên vật cài cúc thứ hai 412A được may vào mặt bên trái của phần giáp mặt đối vật cài cúc 602 của quần 600. Cần đánh giá cao rằng góc của phần giáp mặt đối vật cài cúc 602 được thể hiện trong Fig. 6 như được lật lên để lộ phần cong của phần giáp mặt đối vật cài cúc 602 bên dưới góc được lật lên. Theo một số phương án, bởi vì tấm bên trái 500A kéo dài bên dưới phần giáp mặt đối vật cài cúc 602, các mép bên phần giáp mặt đối 410A, 412A cũng có thể được may vào đường may đũng quần 610 của quần 600.

Theo một số phương án, tấm vải lưới bên phải 400B được gấp ở đường giữa thân 414B để thu được tấm vải lưới bên phải lớp đôi 400B, mà sau đó đường may eo của quần 600. Theo một số phương án, mép eo thứ nhất 402B và mép eo thứ hai 404B của tấm vải lưới bên phải lớp đôi 500B được may vào đường may eo của quần 600. Theo một số phương án, tấm vải lưới 500B có thể được nói lồng ở đường may eo của

quần 600. Ngoài ra, theo một số phương án, mép bên đường may thứ nhất 406B và mép bên đường may thứ hai 408B được may vào bên đường may bên phải của quần 600, hoặc cụ thể hơn, được may dọc theo đường may hông bên phải 506B của quần 500. Hơn nữa, theo một số phương án, mép bên vạt cài cúc thứ nhất 410B và mép bên vạt cài cúc thứ hai 412B được may vào mặt bên phải của phần giáp mặt đối vạt cài cúc 602 của quần 600. Theo một số phương án, bởi vì tấm bên phải 500B kéo dài bên dưới phần giáp mặt đối vạt cài cúc 602, các mép bên vạt cài cúc 410B, 412B cũng có thể được may vào đường may đũng quần 610.

Như được mô tả trong Fig. 6, chiều dài của tấm vải lưới bên trái lớp kép 500A dài hơn phần giáp mặt đối vạt cài cúc phía trước 602 và dài hơn túi đựng bên trái của quần 600. Tương tự, chiều dài của tấm vải lưới bên phải lớp kép 500B dài hơn phần giáp mặt đối vạt cài cúc phía trước 602 và dài hơn túi đựng bên phải của quần 600. Các túi đựng không được thể hiện trong Fig. 6 vì chúng bị che khuất khỏi tầm nhìn bởi các tấm lưới dài hơn 500A, 500B. Chiều dài của tấm vải lưới bên trái 500A và/hoặc tấm vải lưới bên phải 500B có thể là chiều dài của mép bên đường may, chiều dài của mép bên vạt cài cúc, hoặc khoảng cách thẳng đứng bất kỳ từ mép eo đến đường gấp (mép dưới). Các tấm dài hơn 500A, 500B cung cấp một số lợi ích kỹ thuật có thể có bao gồm, nhưng không giới hạn ở: (1) ngăn chặn tầm nhìn của các tấm 500A, 500B qua quần 600, (2) ngăn chặn sự cuộn lên của các tấm 500A, 500B, mà có thể gây khó chịu cho người mặc, và/hoặc (3) giảm vùng nén của vùng hông dưới do đó làm tăng sự thoải mái.

Theo một số phương án, chiều rộng không được gắn của mỗi trong số các tấm vải lưới bên trái và bên phải 500A, 500B ở đường may eo gần bằng đường may eo của quần 600. Cụ thể, giả định rằng các tấm 500A, 500B được định cỡ và tạo hình cho quần cỡ 18, chiều dài eo không được gắn của các tấm 500A, 500B (ví dụ, chiều rộng không được gắn của mép eo tấm) là khoảng 10,5", mà là gần bằng chiều rộng của đường may eo của quần 600. Hơn nữa, theo một số phương án, chiều rộng nếp gấp không được gắn của mỗi trong số tấm vải lưới bên trái và bên phải 500A và 500B ở mép đáy có thể là khoảng 0,75" hẹp hơn so với chiều rộng của phần quần ở khoảng cách tương ứng từ đường may eo. Cụ thể, lại giả định rằng các tấm 500A, 500B được định cỡ và tạo hình cho quần cỡ 18, chiều rộng nếp gấp không được gắn của mỗi tấm

500A, 500B là khoảng 9,5” và chiều rộng của phần quần ở khoảng cách tương ứng từ đường may eo là khoảng 10,25”. Chiều rộng của phần quần ở khoảng cách tương ứng từ đường may eo dưới dạng đường gấp (ví dụ, 10,25”) hẹp hơn cho các tấm 500A, 500B theo các phương án của sáng chế so với các tấm 200A, 200B trong tình trạng kỹ thuật trước (ví dụ, 10,75) bởi vì các tấm 500A, 500B dài hơn các tấm trong tình trạng kỹ thuật trước 200A, 200B, và do đó, đường gấp của các tấm 500A, 500B nằm ở vị trí thấp hơn của quần so với đường gấp của các tấm 200A, 200B.

Như được lưu ý trước đó, các kích thước ví dụ được đề xuất trong bản mô tả này cho các tấm 500A, 500B là các kích thước không được gắn trước khi các tấm 500A, 500B được may thành quần 600 và bao gồm dung sai khoảng 0,5” ở mỗi mép được may. Theo đó, mỗi trong số tấm vải lưới bên trái và bên phải 500A, 500B hao đến 1” về chiều rộng ở eo khi mép eo thứ nhất và mép eo thứ hai được may ở đường may eo và hao đến 0,5” ở mỗi bên đường may và bên vạt cài cúc. Do đó, giả định rằng quần cỡ 18 và các kích thước tấm ví dụ được mô tả trước đó, sau khi mỗi tấm 500A, 500B được khâu vào phần phía trước tương ứng của quần 600, chiều rộng đường eo được gắn của mỗi tấm có thể là khoảng 9,5”, chiều dài được gắn của các mép bên đường may có thể là khoảng 7,5”, và chiều dài được gắn của các mép bên vạt cài cúc có thể là khoảng 6,75”. Hơn nữa, sau khi được may vào quần 600, mỗi tấm 500A, 500B có thể có chiều rộng đường gấp được gắn là khoảng 8,5” tổng mức hao lên đến 1” bao gồm mức hao 0,5” do được may ở bên đường may và 0,5” còn lại do được may ở bên vạt cài cúc.

Như được lưu ý ở trên, sau khi được may vào quần 300, mỗi tấm 500A, 500B có chiều rộng đường may eo được gắn là khoảng 9,5, trong khi chiều rộng đường may eo của phần tương ứng của quần 600 là khoảng 10,5”. Hơn nữa, như được lưu ý ở trên, sau khi được may vào quần 600, mỗi tấm 500A, 500B có chiều rộng đường gấp được gắn là khoảng 8,5, và chiều rộng của phần quần ở khoảng cách tương ứng từ đường may eo dưới dạng đường gấp là khoảng 10,25”. Độ chênh lệch giữa chiều rộng đường gấp được gắn của mỗi tấm 500A, 500B và chiều rộng của phần quần ở khoảng cách tương ứng từ đường may eo dưới dạng đường gấp, ví dụ, tạo ra vùng nén tăng cường so với các tấm trong tình trạng kỹ thuật trước 200A, 200B. Vùng nén tăng cường này chuyển dịch là mức nén khoảng 2,5” ở vùng hông cao mà, lần lượt, tương ứng với độ

nén khoảng 4,63%.

Do đó, theo các phương án khác nhau, các tấm vải lưới 500A, 500B cung cấp vùng nén cải thiện so với các tấm trong tình trạng kỹ thuật trước 200A, 200B. Cụ thể, như được lưu ý trước đó, mỗi trong số các tấm trong tình trạng kỹ thuật trước 200A, 200B cung cấp độ nén 1,85% ở hông cao và độ nén 0,93% ở mép đáy. Ngược lại, mỗi tấm trong số các tấm 500A, 500B theo các phương án của sáng chế, ít nhất một phần là do đường cong thu gọn tạo ra chiều rộng đường gấp ngắn hơn chiều rộng mép eo, mang lại mức nén nhiều hơn đáng kể (khoảng 2,5” theo một số phương án) ở giữa đến tấm dưới (mà được định vị thậm chí còn thấp hơn so với các tấm trong tình trạng kỹ thuật trước 200A, 200B vì các tấm 500A, 500B dài hơn). Đổi lại, điều này dẫn đến độ nén lớn hơn (4,63%) được quan sát thấy ở vùng hông cao đối với các tấm 500A, 500B. Cụ thể, các tấm 500A, 500B theo các phương án của sáng chế cả hai kéo dài vùng nén cũng như chuyển phần lớn độ nén từ vùng eo của cơ thể người mặc sang vùng hông cao của cơ thể người mặc, so với các tấm trong tình trạng kỹ thuật trước 200A, 200B.

Các số đo cơ thể ví dụ của cơ thể cỡ 18 bao gồm số đo hông cao là 54” và số đo hông thấp (bên dưới xương hông) là 55”. Các tấm vải lưới trong tình trạng kỹ thuật trước 200A, 200B có thể nén cơ thể cỡ 18 sao cho số đo hông cao nén đến khoảng 53” (mức nén là 0,5” từ mỗi tấm trong tình trạng kỹ thuật trước 200A, 200B) và số đo hông thấp nén đến khoảng 54,5” (mức nén là 0,25” từ mỗi tấm 200A, 200B). Ngược lại, các tấm vải lưới 500A, 500B theo các phương án của sáng chế có thể nén cơ thể cỡ 18 sao cho số đo hông cao nén đến khoảng 51,5” (mức nén là 1,25” từ mỗi tấm 500A, 500B) và số đo hông thấp nén đến khoảng 54,5” (mức nén là 0,25” từ mỗi tấm 500A, 500B). Đáng chú ý là, các tấm vải lưới 500A, 500B tạo ra mức nén nhiều hơn khoảng 1,5” ở vùng hông cao so với các tấm vải lưới trong tình trạng kỹ thuật trước 200A, 200B, nhưng không ảnh hưởng đến sự thoải mái ở vùng hông dưới, nhờ đó hỗ trợ dễ dàng vận động. Các kích thước ví dụ được mô tả trong bản mô tả này tương ứng với quần cỡ 18 và dạng toàn thân cụ thể. Các kích thước khác nằm trong phạm vi của sáng chế và có thể được chọn cho cỡ quần khác nhau và/hoặc quần có hình dạng khác nhau.

Do đó, các tấm 500A, 500B theo các phương án ví dụ của sáng chế cung cấp các vùng nén mở rộng so với các tấm trong tình trạng kỹ thuật trước 200A, 200B. Vùng nén mở rộng này bao gồm sự tăng lên về độ nén đáng kể cụ thể ở tấm giữa (mà

gần bằng vùng hông cao), cung cấp các lợi ích làm phẳng bụng mà không bổ sung thêm độ nén đáng kể ở eo, và nhờ đó tránh sự thất lại và không thoải mái ở eo. Hơn nữa, theo một số phương án, chiều rộng giảm ở mép eo của các tấm vải lưới 500A, 500B so với các tấm vải lưới trong tình trạng kỹ thuật trước 200A, 200B làm giảm độ hằn ở eo mà không ảnh hưởng đến sự thoải mái.

Ngoài vùng nén mở rộng được tạo ra bởi các tấm 500A, 500B theo các phương án của sáng chế, theo một số phương án, hình dạng và kích cỡ của các tấm 500A, 500B dịch chuyển phần lớn của tổng độ nén từ vùng hông cao đến vùng hông thấp so với các tấm trong tình trạng kỹ thuật trước 200A, 200B. Cụ thể hơn, do có chiều rộng giảm ở mép đáy, các tấm vải lưới 500A, 500B kéo và siết chặt khu vực nén ở phần trên đến giữa bụng và tạo ra vùng nén tăng cường 408 mà làm tăng tỷ lệ tổng độ nén được tác dụng vào khu vực bụng trên phía trước của người mặc so với các tấm trong tình trạng kỹ thuật trước 200A, 200B. Cụ thể, dạng đường cong của các mép bên đường may có thể góp phần cải thiện tạo hình cũng như dịch chuyển về tỷ lệ độ nén mà được tác dụng vào vùng hông dưới so với vùng hông trên. Hơn nữa, theo một số phương án, dạng đường cong của các mép bên đường may có thể lớn hơn đường cong của chính phần quần, nhờ đó cung cấp chức năng nén tăng cường hơn nữa và/hoặc tạo hình nén cải thiện.

Theo một số phương án, các tấm vải lưới 500A, 500B có thể cũng sự tạo hình tấm cải thiện so với các tấm trong tình trạng kỹ thuật trước 200A, 200B. Cụ thể, các tấm trong tình trạng kỹ thuật trước 200A, 200B bao gồm mép gần như thẳng (mặc dù có góc) dọc theo đường may hông, trong khi các tấm 500A, 500B có dạng đường cong (có thể là dạng đường dong thu gọn) dọc theo đường may hông. Dạng cong của các tấm 500A, 500B dọc theo đường may hông tăng cường tạo hình tấm.

Theo một số phương án, vải lưới đôi của các tấm lưới 500A và 500B, ví dụ, làm tăng độ cứng vững của mặt trước hàng may mặc mà sẽ được tạo ra bởi lưới lớp đơn, mặc dù các phương án có vải lưới đơn là có thể có. Tức là, theo một số phương án, một hoặc nhiều tấm vải lưới có thể chỉ bao gồm lớp đơn. Tấm vải lưới lớp đơn có thể được may tương tự vào hàng may mặc ở bên đường may, bên vạt cài cúc, và eo.

Theo một số phương án, tấm vải lưới lớp đôi có thể được sử dụng, nhưng

đường gấp có thể xuất hiện ở những chỗ khác như, ví dụ, ở eo, trên bên vạt cài cúc, hoặc trên bên đường may. Hơn nữa, theo một số phương án, phần trên cùng của tấm vải lưới có thể được tạo ra từ nguyên liệu lưới năng lượng thứ nhất, trong khi phần đáy của tấm vải lưới có thể được tạo ra từ nguyên liệu lưới năng lượng thứ hai khác hoặc nguyên liệu không phải lưới. Theo cách này, tấm vải lớp đôi được tạo ra từ hai nguyên liệu khác nhau có thể cung cấp độ cứng vững tăng cường so với tấm vải lưới lớp đơn. Theo một số phương án, mép đáy/dưới của tấm lưới lớp đơn hoặc lớp kép có thể được may vào hàng may mặc hoặc có thể giữ nguyên tự do.

Mặc dù các phương án được mô tả ở trên đã được thể hiện dưới dạng bao gồm hai tấm riêng biệt, một số phương án có thể được tạo ra bằng cách sử dụng tấm vải lưới đơn nguyên khối. Một số phương án có thể bao gồm ba phần hoặc nhiều hơn, ví dụ, tấm bên trái, tấm phải và tấm chính giữa (hoặc nhiều tấm trung gian). Theo một số phương án, vải không cần được gấp, nhưng có thể bao gồm hai lớp riêng biệt của vải lưới, một lớp của vải lưới gần kề lớp của vải không phải lưới, và/hoặc các dạng kết hợp của các vải tương tự. Theo một số phương án, ba lớp hoặc nhiều hơn có thể được sử dụng.

Fig. 7 mô tả tấm vải lưới ví dụ 700 có túi đựng gắn liền. Tấm 700 được mô tả ở trạng thái không được gấp. Tấm vải lưới 700 có đường giữa thân 702. Tấm vải lưới 700 có thể được gấp ở đường giữa thân 702 để mang phần trên cùng của tấm 700 và phần đáy của tấm 700 cùng nhau. Mép 704 của tấm 700 có thể trùng khớp với mép hờ túi 706 khi tấm 700 được gấp ở đường giữa thân 702. Mép 706 và mép hờ túi 706 có thể được may cùng nhau để tạo ra tấm lớp kép 806 có túi đựng gắn liền, mà được mô tả trong Fig. 8 như được may vào quần 800.

Theo một số phương án, tấm vải lưới 806 có thể có cùng kích cỡ, hình dạng, và/hoặc các kích thước như tấm vải lưới bên phải 500B (ví dụ, có thể dài hơn phần giáp mặt đối vạt cài cúc 802 của quần 800), nhưng còn bao gồm túi đựng gắn liền 804. Theo một số phương án, tấm vải lưới 806 có thể có cùng kích cỡ, hình dạng, và/hoặc các kích thước như tấm vải lưới bên phải 200B, nhưng còn bao gồm túi đựng gắn liền 804. Đường khâu mép túi 810 và đường khâu phần giáp mặt đối túi 808 như được thể hiện trong Fig. 8. Việc tạo nguyên khối túi đựng 804 thành tấm lưới lớp đôi 806 loại bỏ thêm nguy cơ các đường có thể nhìn thấy khác được gây ra bởi các túi đựng riêng

biệt. Như được mô tả, việc tạo nguyên khối túi đựng 804 vào tấm vải lưới 806 có thể, cùng với đường khâu mép túi thẳng đứng và đường khâu phân giáp mặt đối túi 808, tạo ra tấm liền một mảnh mà không cần túi đựng riêng biệt. Mặc dù túi đựng liền khối 804 được mô tả đối với tấm vải lưới ví dụ 500B, cần đánh giá cao rằng các tấm vải lưới theo các phương án được mô tả trong bản mô tả này có thể được cải biến để kết hợp túi đựng gắn liền.

Xuyên suốt bản mô tả này, nhiều trường hợp có thể triển khai các thành phần, hoạt động, hoặc kết cấu được mô tả dưới dạng một trường hợp duy nhất. Mặc dù các hoạt động riêng lẻ của một hoặc nhiều phương pháp được minh họa và được mô tả dưới dạng các hoạt động riêng biệt, một hoặc nhiều hoạt động riêng lẻ có thể được thực hiện đồng thời, và không cần các hoạt động được thực hiện theo thứ tự được minh họa. Các kết cấu và chức năng được trình bày dưới dạng các thành phần riêng biệt trong các kết cấu ví dụ có thể được triển khai dưới dạng kết cấu kết hợp hoặc thành phần liền khối. Tương tự, các kết cấu và chức năng được biểu diễn dưới dạng thành phần duy nhất có thể được triển khai dưới dạng các thành phần riêng biệt. Các biến thể, cải biến, bổ sung, và cải tiến này và khác nằm trong phạm vi của sáng chế trong bản mô tả này.

Những người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực kỹ thuật này sẽ nhận ra rằng có thể thực hiện nhiều cải biến khác nhau, và có thể sử dụng các phương án khác mà không rời khỏi phạm vi rộng hơn của (các) sáng chế. Do đó, các biến thể này và khác dựa trên các phương án ví dụ nhằm được bao hàm.

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Quần có các tấm vải lưới được tạo kết cấu để tác dụng lực nén vào người mặc quần, quần này bao gồm:

đường may eo, phần giáp mặt đối vật cài cúc có đường may phần giáp mặt đối vật cài cúc bên trái và đường may phần giáp mặt đối vật cài cúc bên phải, đường may hông bên trái, và đường may hông bên phải;

tấm vải lưới bên trái bao gồm:

mép bên vật cài cúc bên trái thứ nhất được đính vào đường may phần giáp mặt đối vật cài cúc bên trái, mép bên vật cài cúc bên trái thứ nhất ít nhất là dài bằng phần giáp mặt đối vật cài cúc;

mép bên vật cài cúc bên trái thứ hai giao với mép bên vật cài cúc bên trái thứ nhất ở đường giữa thân bên trái của tấm vải lưới bên trái;

mép bên đường may bên trái thứ nhất được đính vào đường may hông bên trái, mép bên đường may bên trái thứ nhất có dạng đường cong thu gọn về phía đường giữa thân bên trái;

mép bên đường may bên trái thứ hai giao với mép bên đường may bên trái thứ nhất ở đường giữa thân bên trái, mép bên đường may bên trái thứ hai có dạng đường cong thu gọn về phía đường giữa thân bên trái;

mép eo bên trái thứ nhất được đính vào đường may eo;

mép eo bên trái thứ hai; và

mép đáy bên trái đối diện mép eo bên trái thứ nhất và thứ hai khi được gấp ở đường giữa thân bên trái, mép đáy bên trái được định ra bởi nếp gấp mà được tạo ra khi tấm vải lưới bên trái được gấp ở đường giữa thân bên trái, nhờ đó tạo ra tấm vải lưới bên trái lớp kép, dạng đường cong thu gọn thu gọn theo hướng từ mép eo bên trái thứ nhất và thứ hai về phía mép đáy bên trái, tạo ra chiều rộng lớn nhất ở mép eo bên trái thứ nhất và thứ hai và làm giảm chiều rộng theo hướng từ mép eo bên trái thứ nhất và thứ hai về phía mép đáy bên

trái, dạng đường cong thu gọn rõ rệt hơn so với đường cong hàng may mặc dọc theo đường may hông bên trái của hàng may mặc che bụng, mép đáy bên trái tạo ra độ nén lớn hơn so với mép eo bên trái thứ nhất và thứ hai; và

tấm vải lưới bên phải bao gồm:

mép bên vạt cài cúc bên phải thứ nhất được đính vào đường may phần giáp mặt đối vạt cài cúc bên phải, mép bên vạt cài cúc bên phải thứ nhất ít nhất là dài bằng phần giáp mặt đối vạt cài cúc;

mép bên đường may bên phải thứ nhất được đính vào đường may hông bên phải, mép bên đường may bên phải thứ nhất có dạng đường cong thu gọn về phía đường giữa thân bên phải;

mép eo bên phải thứ nhất được đính vào đường may eo;

mép eo bên phải thứ hai; và

mép đáy bên phải đối diện mép eo bên phải thứ nhất và thứ hai khi được gấp ở đường giữa thân bên phải, mép đáy bên phải được định ra bởi nếp gấp mà được tạo ra khi tấm vải lưới bên phải được gấp ở đường giữa thân bên phải, nhờ đó tạo ra tấm vải lưới bên phải lớp kép, dạng đường cong thu gọn thu gọn theo hướng từ mép eo bên phải thứ nhất và thứ hai về phía mép đáy bên phải, tạo ra chiều rộng lớn nhất ở mép eo bên phải thứ nhất và thứ hai và làm giảm chiều rộng theo hướng từ mép eo bên phải thứ nhất và thứ hai về phía mép đáy bên trái, dạng đường cong thu gọn rõ rệt hơn so với đường cong hàng may mặc dọc theo đường may hông bên phải của hàng may mặc che bụng, mép đáy bên phải tạo ra độ nén lớn hơn so với mép eo bên phải thứ nhất và thứ hai.

2. Quần theo điểm 1, trong đó tấm vải lưới bên trái lớp kép bao gồm túi đựng gắn liền.

3. Quần theo điểm 1, trong đó mỗi trong số mép bên đường may bên trái thứ nhất, mép bên đường may bên phải thứ nhất, mép bên vạt cài cúc bên trái thứ nhất và mép bên vạt cài cúc bên phải thứ nhất dài hơn phần giáp mặt đối vạt cài cúc của quần sao cho mỗi trong số mép đáy bên trái và mép đáy bên phải nằm dưới đầu đáy của phần

giáp mặt đối vạt cài cúc khi được đính vào quần.

4. Quần theo điểm 1, trong đó mỗi trong số mép bên đường may bên trái thứ nhất, mép bên đường may bên phải thứ nhất, mép bên vạt cài cúc bên trái thứ nhất và mép bên vạt cài cúc bên phải thứ nhất dài hơn túi đựng của quần sao cho mỗi trong số mép đáy bên trái và mép đáy bên phải nằm dưới mép đáy của túi đựng khi được đính vào quần.

1/10

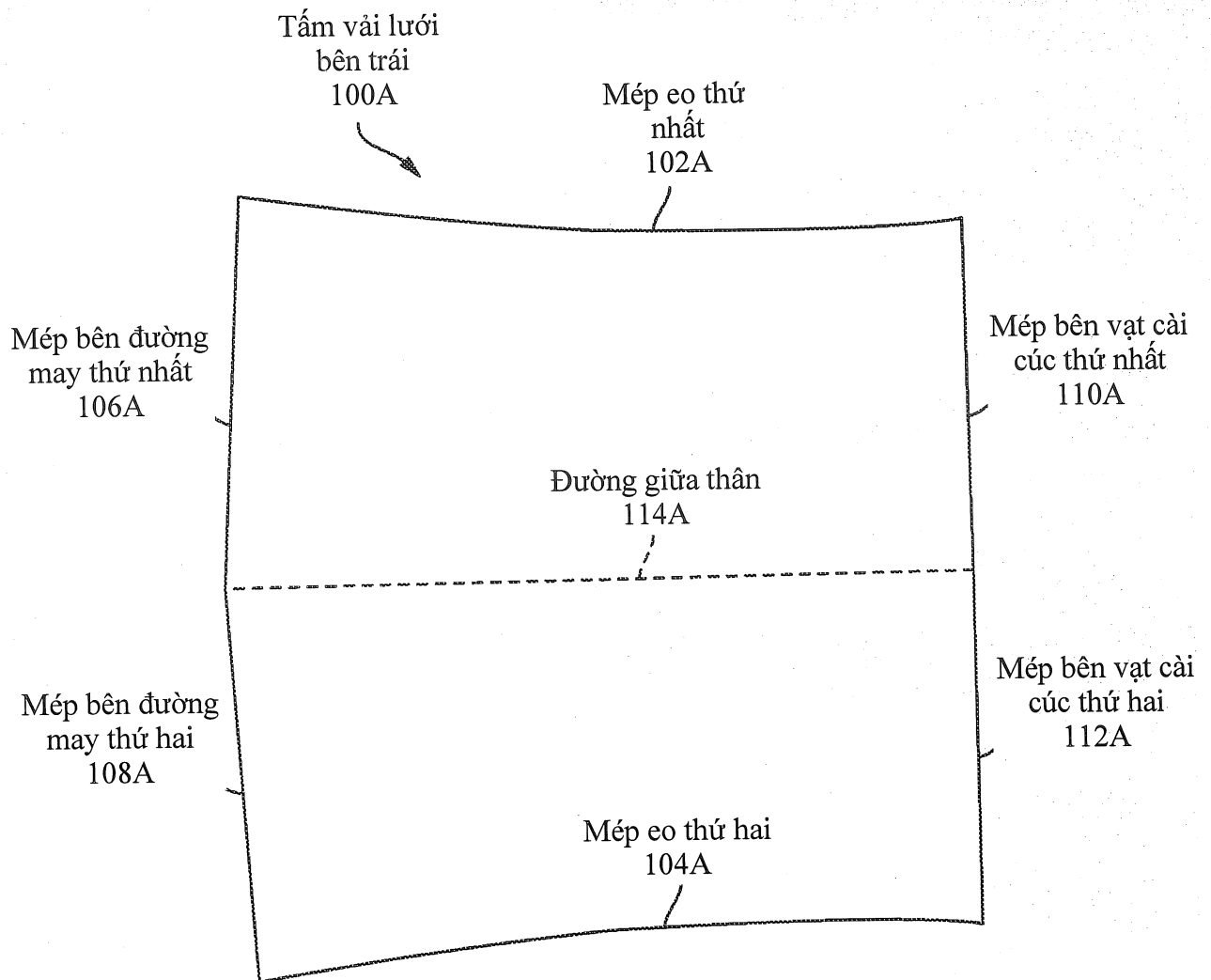


FIG. 1A

2/10

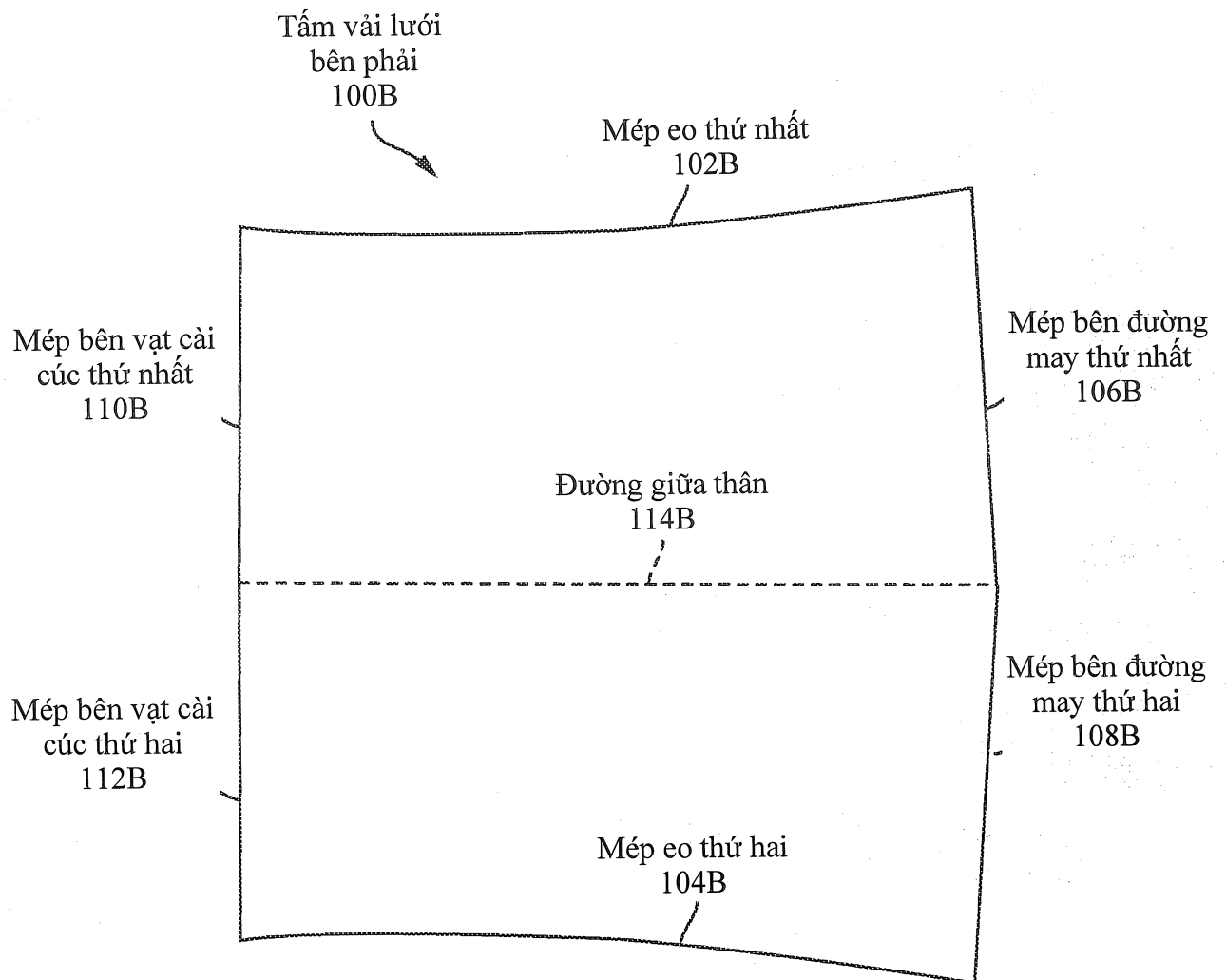


FIG. 1B

Tấm vải lưới bên
phải được gấp
200B



Các mép bên eo
102B, 104B

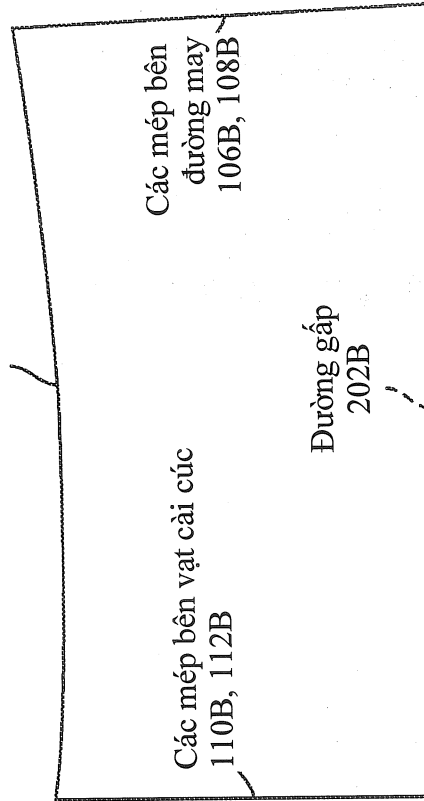


FIG. 2B

Tấm vải lưới bên
trái được gấp
200A



Các mép bên eo
102A, 104A

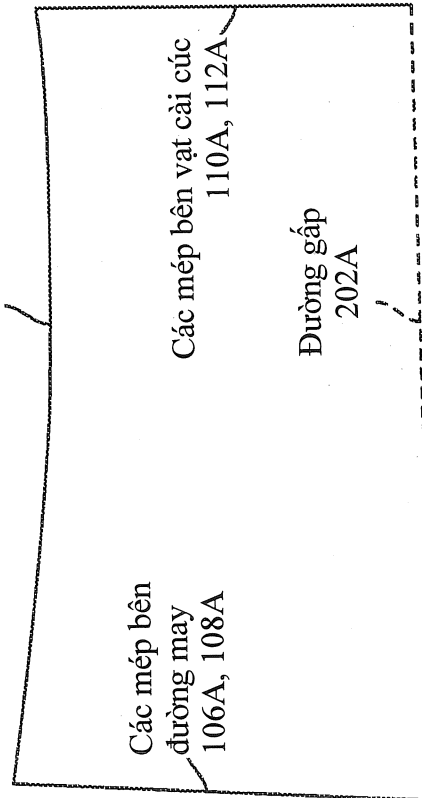


FIG. 2A

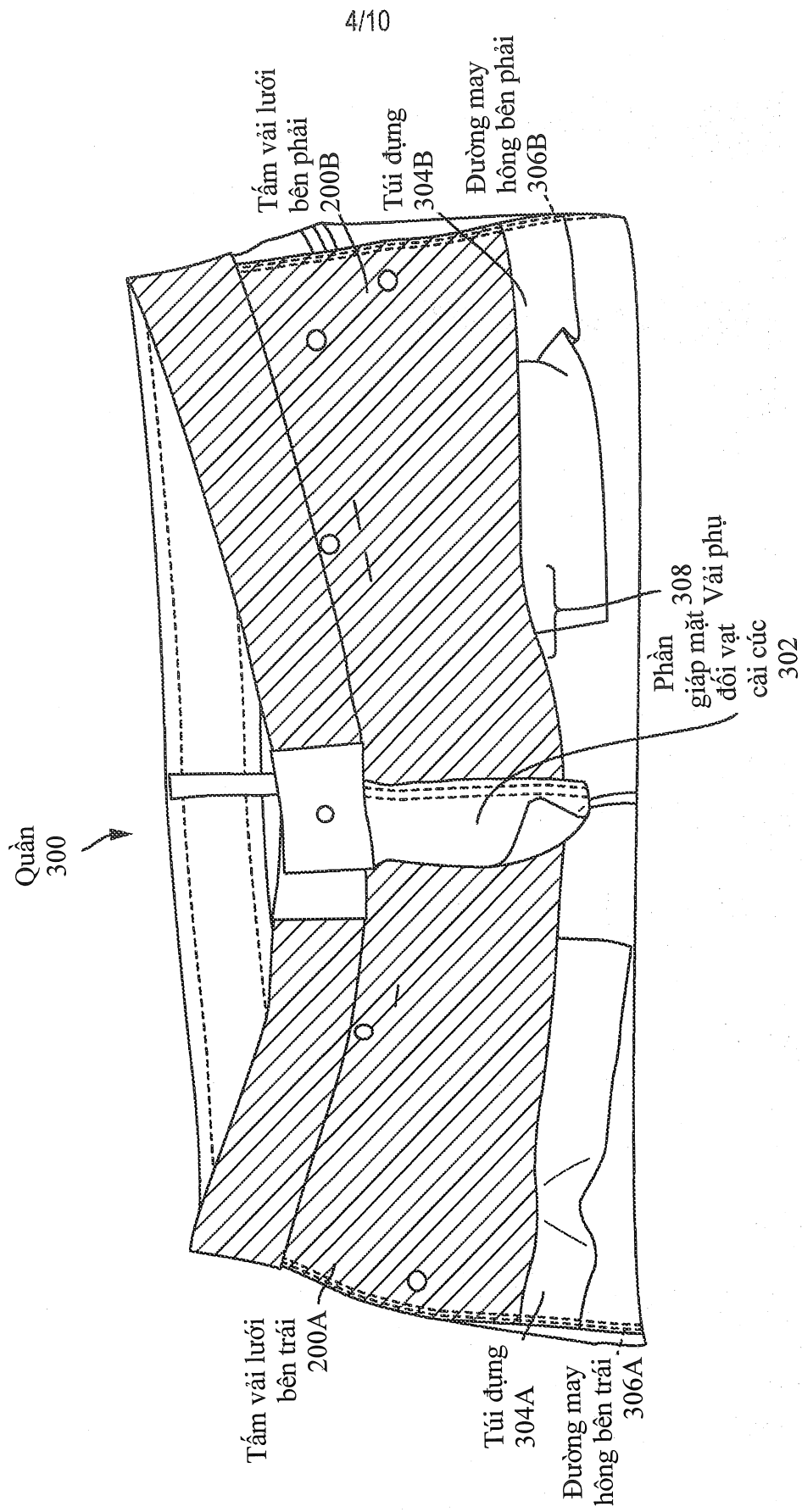


FIG. 3

5/10

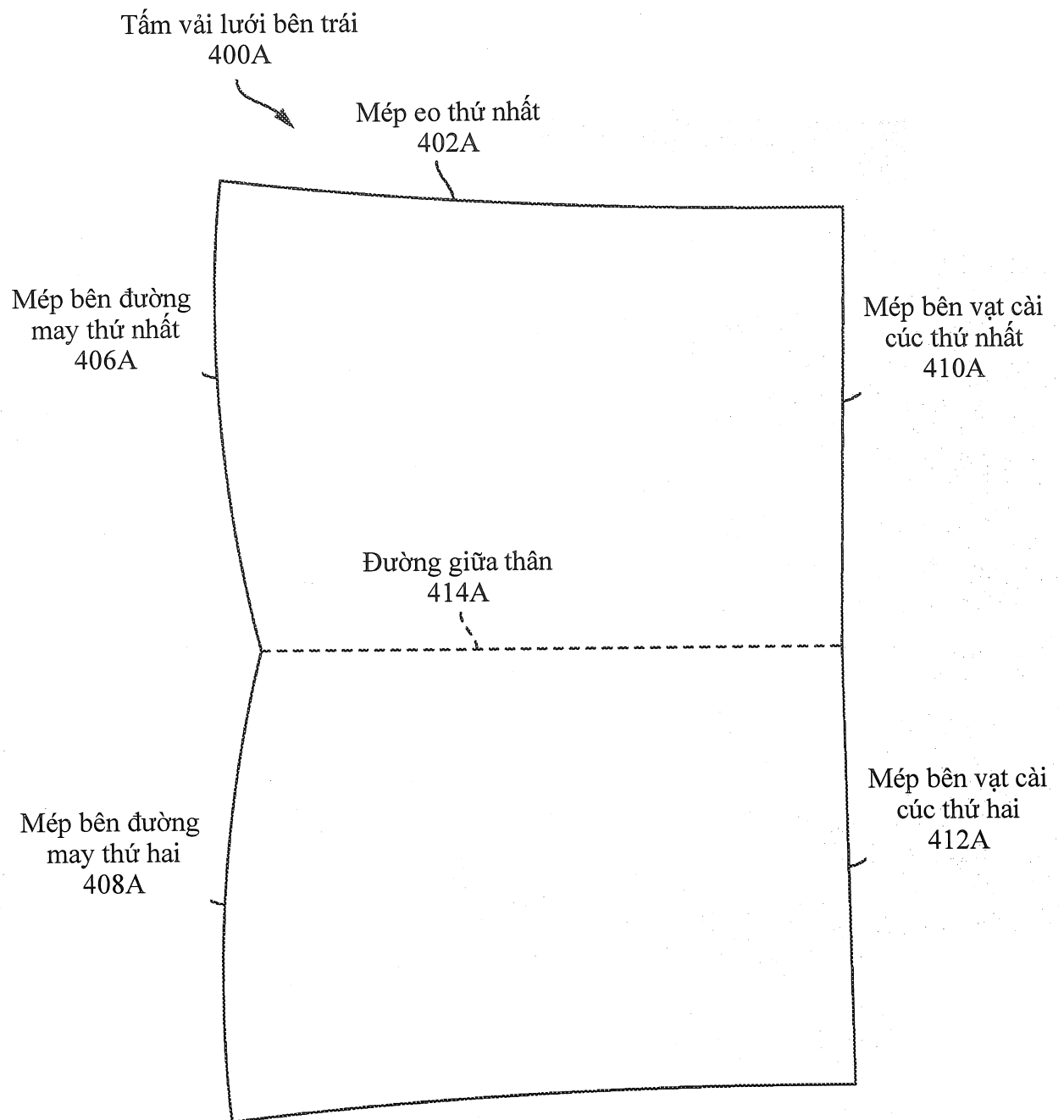


FIG. 4A

6/10

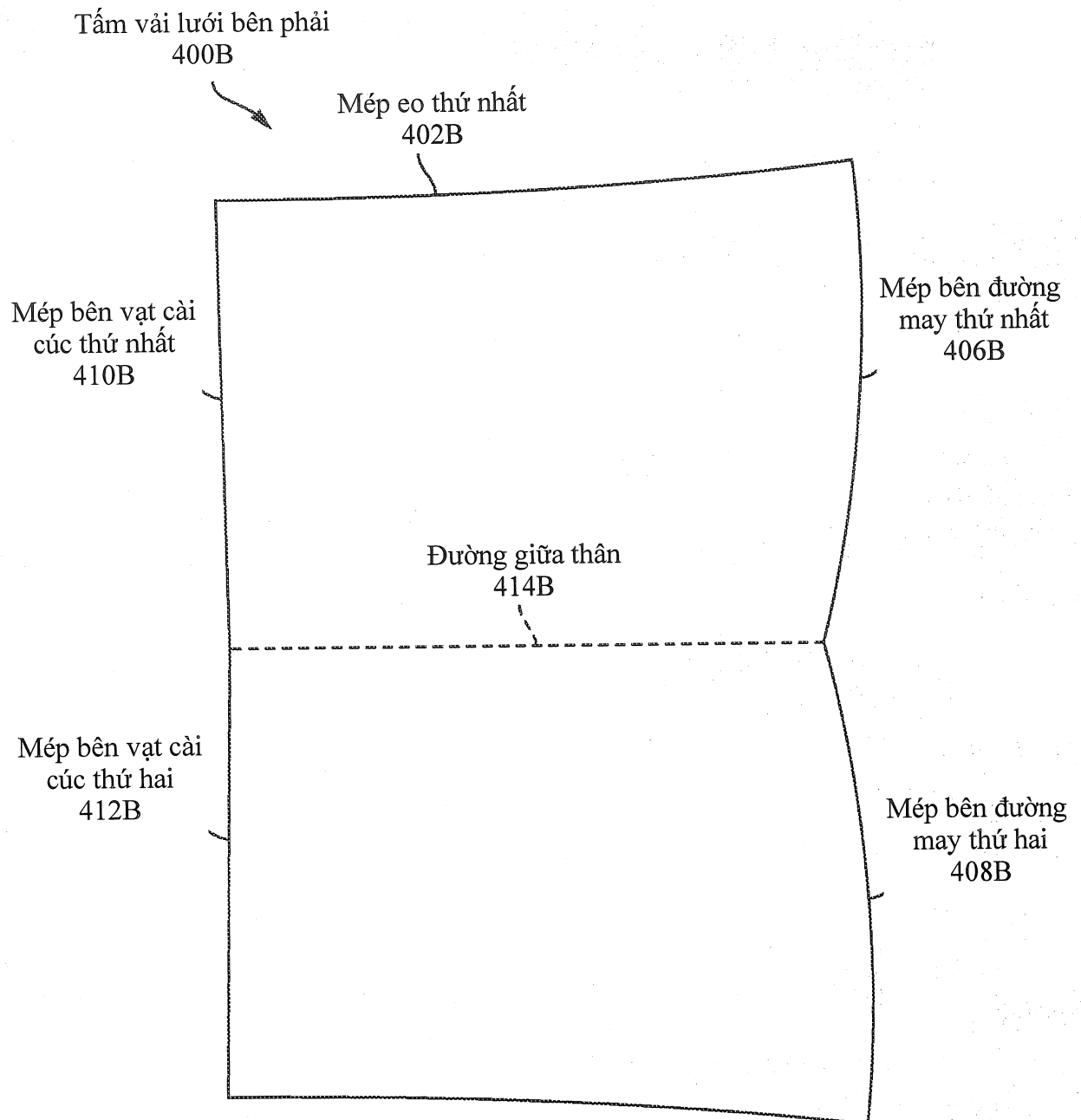


FIG. 4B

7/10

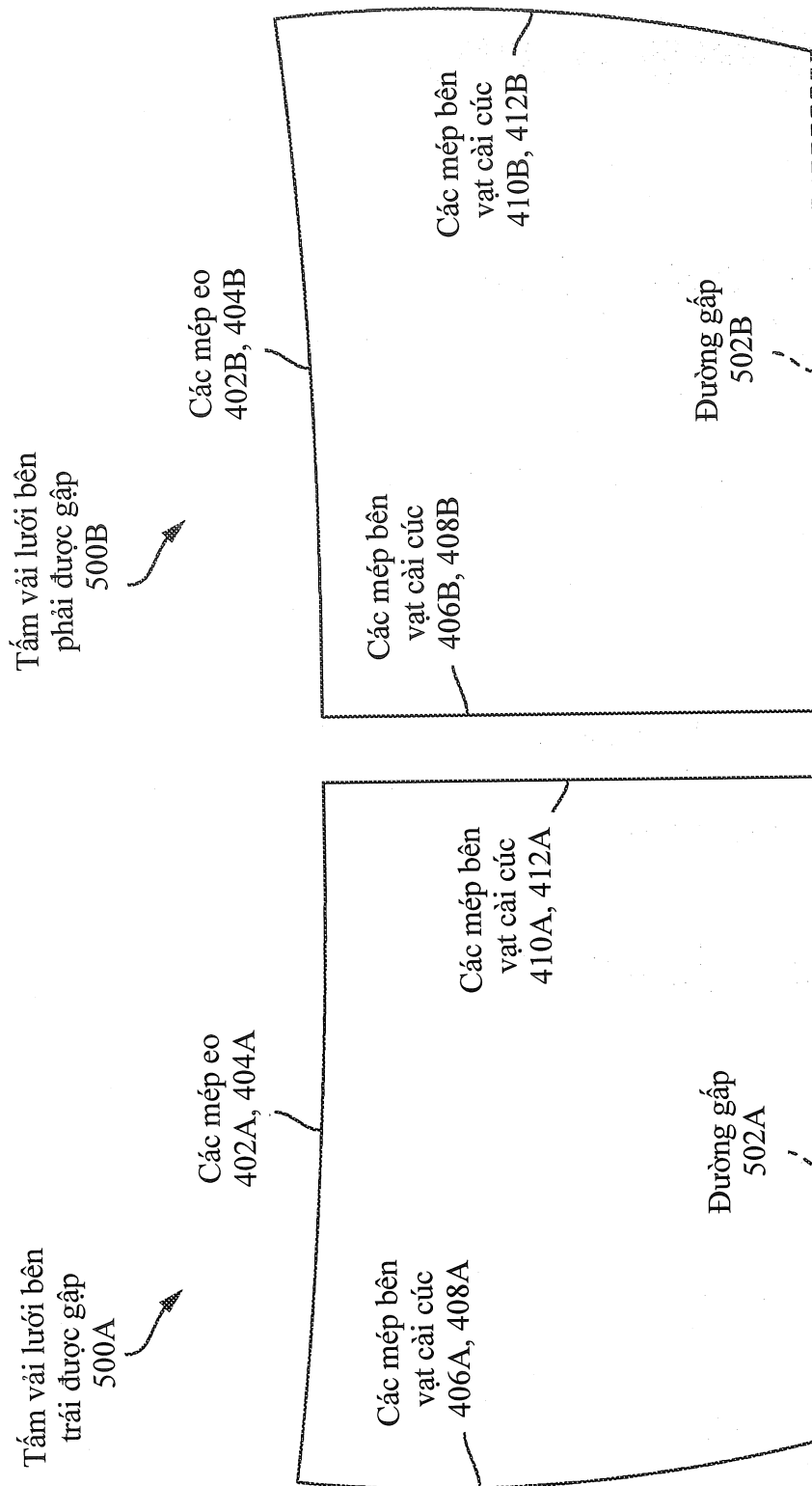


FIG. 5B

FIG. 5A

8/10

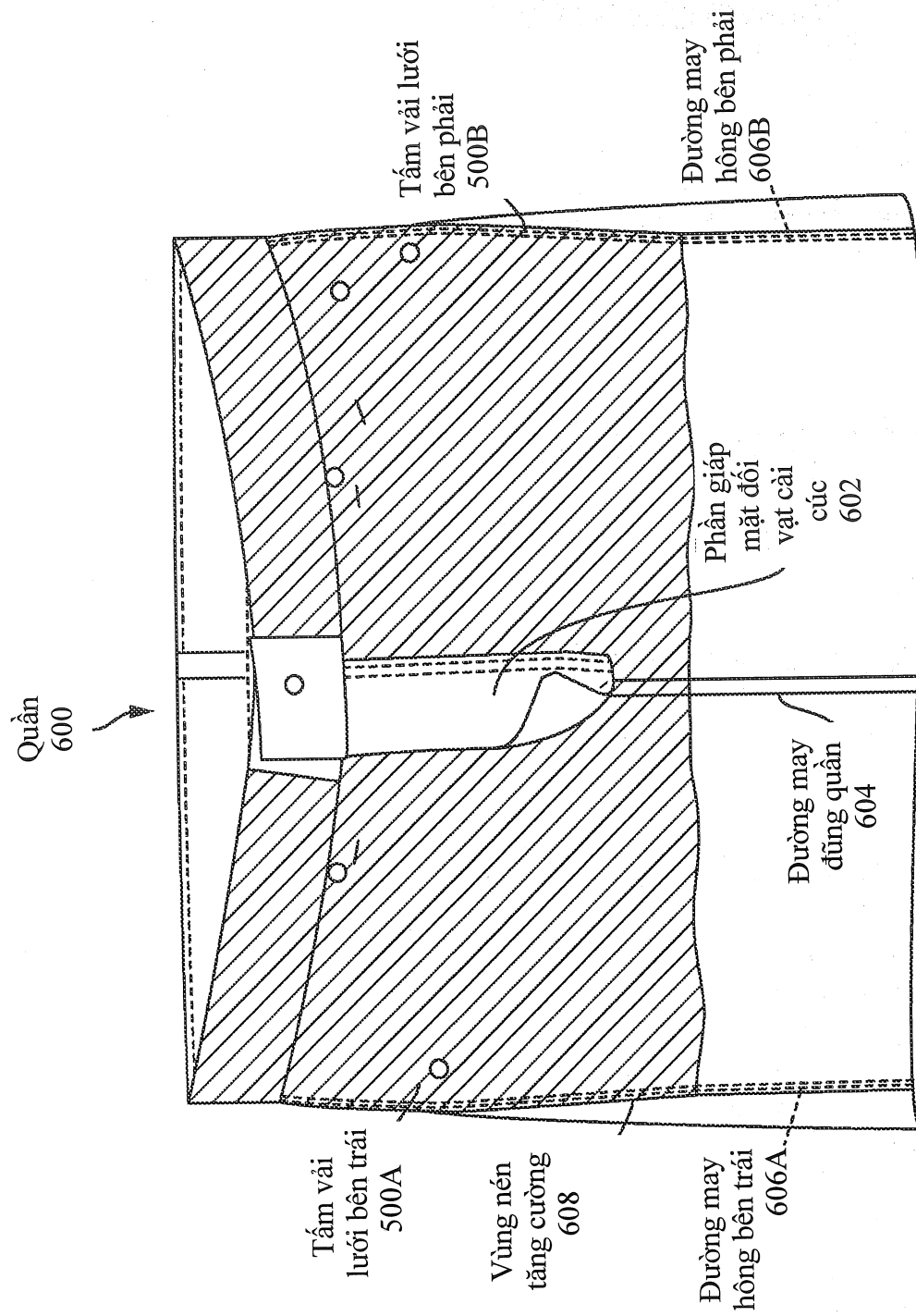


FIG. 6

9/10

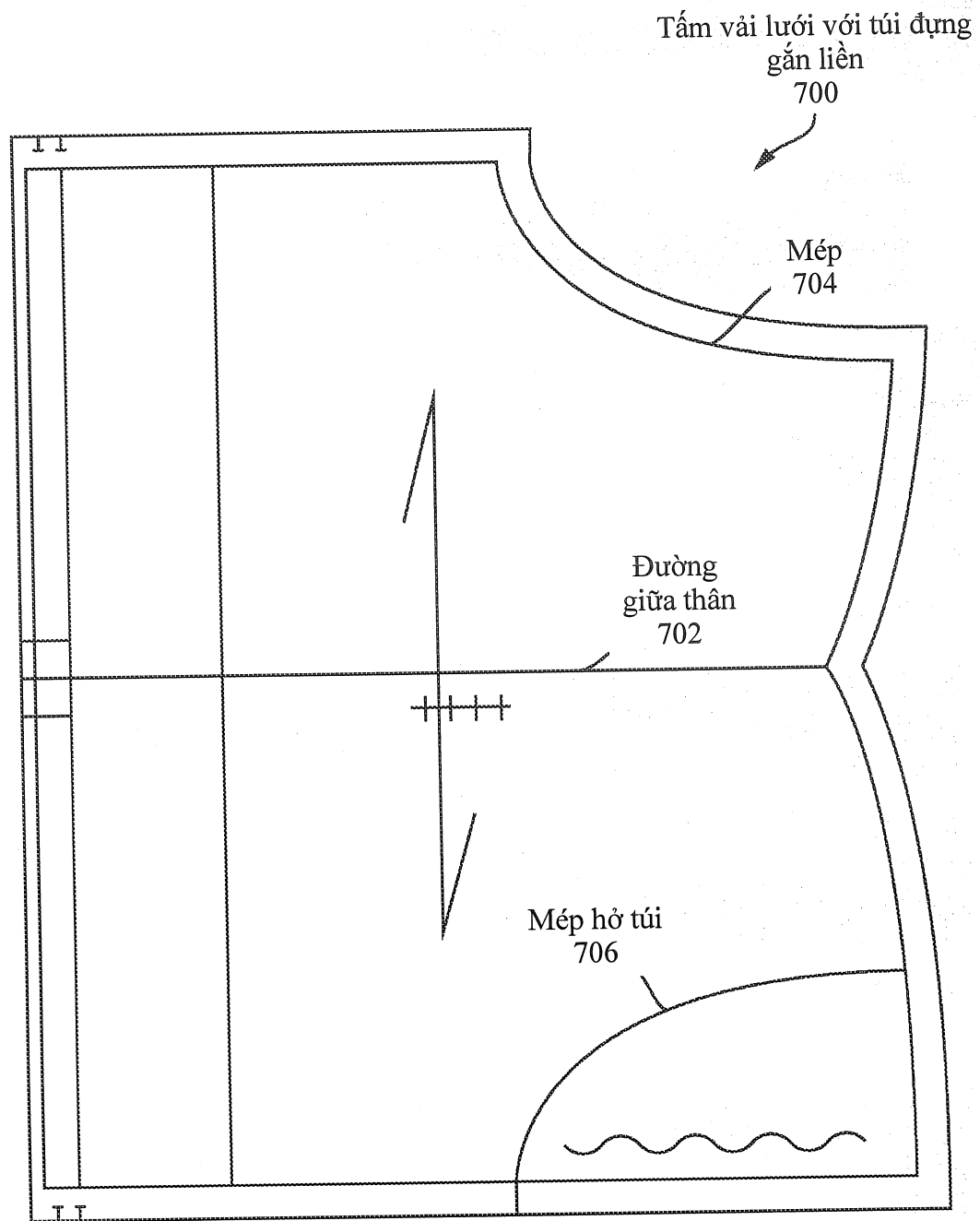


FIG. 7

10/10

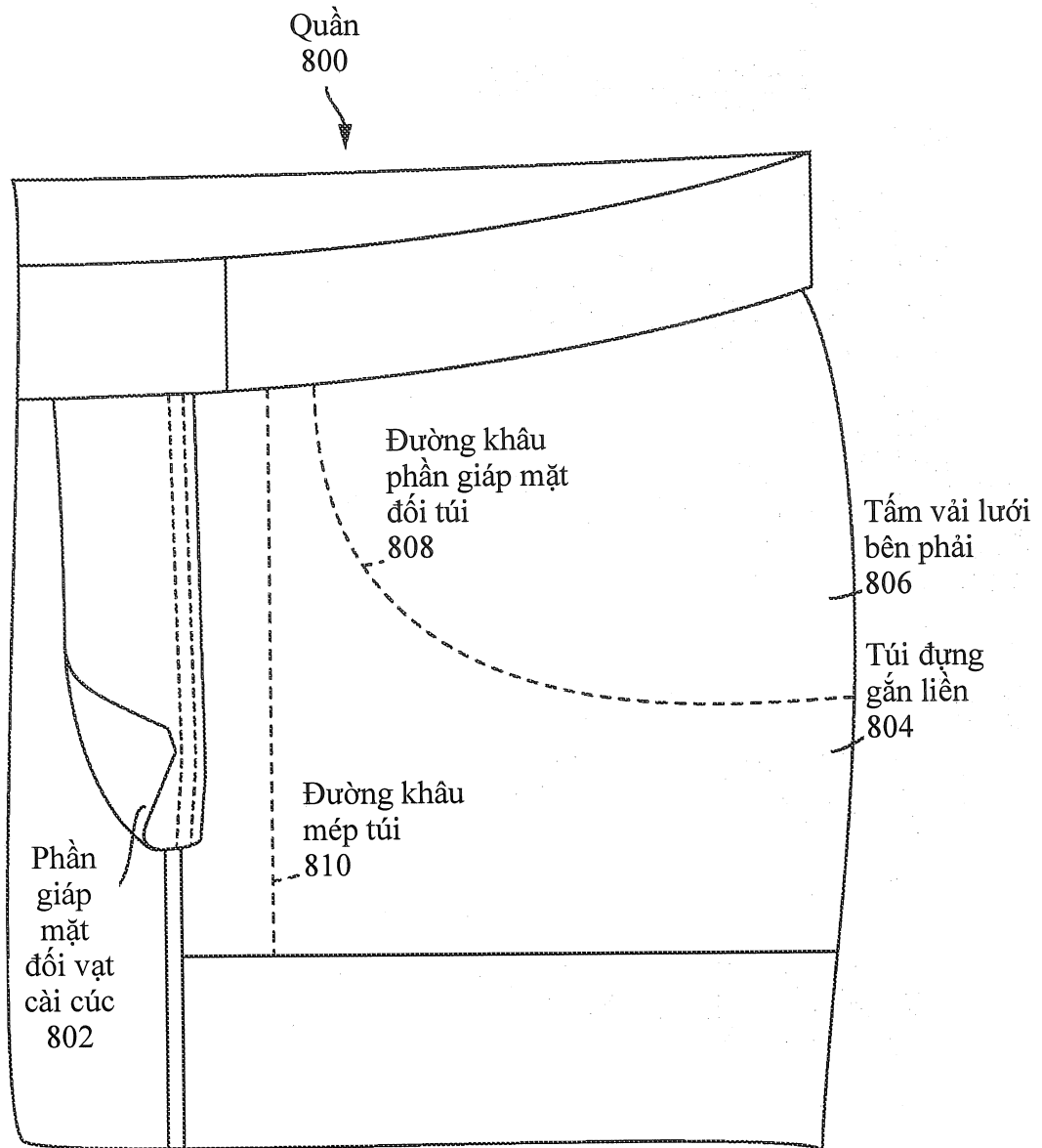


FIG. 8